



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG BÁO

Thành phố Hồ Chí Minh

Số 09

Ngày 01 tháng 3 năm 2019

MỤC LỤC

Trang

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 4

- 23-11-2018- Quyết định số 05/2018/QĐ-UBND ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Y tế Quận 4. 4

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 6

- 25-12-2018- Quyết định số 04/2018/QĐ-UBND ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Y tế thuộc Ủy ban nhân dân quận 6. 13

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN

- 06-12-2018- Quyết định số 05/2018/QĐ-UBND ban hành quy chế về tổ chức và hoạt động của Phòng Y tế thuộc Ủy ban nhân dân quận Bình Tân. 22

PHẦN VĂN BẢN KHÁC**ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 6**

- 08-01-2019- Quyết định số 29/QĐ-UBND về việc công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân quận 6 hết hiệu lực toàn bộ năm 2018. 31

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN

- 07-01-2019- Quyết định số 49/QĐ-UBND về công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ và một phần năm 2018. 34

- 07-01-2019- Quyết định số 50/QĐ-UBND về công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực năm 2018. 41

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH

- 10-01-2019- Quyết định số 285/QĐ-UBND công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực năm 2018. 57

- 10-01-2019- Quyết định số 286/QĐ-UBND về công bố kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (Giai đoạn 2014 - 2018). 69

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN

- 27-12-2018- Quyết định số 1666/QĐ-UBND về công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận còn hiệu lực và hết hiệu lực năm 2018. 89

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH

- 15-01-2019- Quyết định số 08/QĐ-UBND công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận Tân Bình hết hiệu lực toàn bộ năm 2018. 99

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN

- 16-01-2019- Quyết định số 109/QĐ-UBND về việc công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực một phần năm 2018. 110

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 4

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN 4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 05/2018/QĐ-UBND

Quận 4, ngày 23 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Y tế Quận 4

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 4

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 51/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 11 tháng 12 năm 2015 của liên Bộ Y tế, Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Y tế thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 26/2018/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành kèm theo Quy chế (mẫu) về tổ chức và hoạt động của Phòng Y tế thuộc Ủy ban nhân dân quận - huyện;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Y tế Quận 4 tại Tờ trình số 288 /TTr-PYT ngày 19 tháng 11 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Y tế Quận 4.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 03 tháng 12 năm 2018 và bãi bỏ Quyết định số 893/QĐ-UBND-NC ngày 28 tháng 9 năm 2009 của Ủy ban nhân dân Quận 4 về Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Y tế Quận 4.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Quận 4, Trưởng Phòng Y tế Quận 4, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân 15 phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Hoàng Quân

**ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN 4****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****QUY CHẾ****Tổ chức và hoạt động của Phòng Y tế Quận 4**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 05/2018/QĐ-UBND
ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Quận 4)*

Chương I**QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Vị trí và chức năng**

Phòng Y tế Quận 4 là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Quận 4, có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân Quận 4 thực hiện quản lý nhà nước về y tế, bao gồm: Y tế dự phòng; khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng; y dược cổ truyền; sức khỏe sinh sản; trang thiết bị y tế; dược; mỹ phẩm; an toàn thực phẩm; bảo hiểm y tế; dân số - kế hoạch hóa gia đình trên địa bàn quận.

Phòng Y tế Quận 4 chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Ủy ban nhân dân Quận 4, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Y tế, Ban Quản lý An toàn thực phẩm thành phố.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Phòng Y tế Quận 4 có nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

1. Trình Ủy ban nhân dân Quận 4 ban hành quyết định, chỉ thị; quy hoạch, kế hoạch dài hạn, 5 năm, hàng năm và các văn bản khác; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính thuộc phạm vi thẩm quyền quy định của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Quận 4 trong lĩnh vực y tế.

2. Tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật, quy hoạch, kế hoạch sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; theo dõi thi hành pháp luật thuộc lĩnh vực phụ trách.

3. Giúp Ủy ban nhân dân Quận 4 thực hiện và chịu trách nhiệm về việc thẩm định, đăng ký, cấp các loại giấy phép, giấy chứng nhận trong lĩnh vực y tế thuộc thẩm

quyền theo quy định của pháp luật và theo phân công của Ủy ban nhân dân Quận 4.

4. Giúp Ủy ban nhân dân Quận 4 quản lý nhà nước về lĩnh vực y tế đối với các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân; hướng dẫn và kiểm tra đối với các hội và tổ chức phi chính phủ tham gia hoạt động trong lĩnh vực y tế trên địa bàn Quận 4 theo quy định của pháp luật.

5. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực được giao quản lý đối với cán bộ, công chức phường.

6. Tổ chức ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ thuộc lĩnh vực được giao.

7. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của Ủy ban nhân dân Quận 4 và Sở Y tế.

8. Kiểm tra, tham gia thanh tra về lĩnh vực được phân công phụ trách đối với tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các quy định của pháp luật; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân Quận 4.

9. Quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, thực hiện chế độ tiền lương, chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo và bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ đối với công chức thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật, theo phân công của Ủy ban nhân dân Quận 4.

10. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân Quận 4.

11. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân Quận 4 giao hoặc theo quy định của pháp luật.

Chương II

TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ BIÊN CHẾ

Điều 3. Tổ chức bộ máy

1. Phòng Y tế Quận 4 có Trưởng phòng, không quá 02 Phó Trưởng phòng và các công chức chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Trưởng phòng là người đứng đầu của Phòng Y tế, chịu trách nhiệm trước Ủy

ban nhân dân Quận 4, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 4 và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Phòng Y tế Quận 4.

b) Phó Trưởng phòng là người giúp Trưởng phòng chỉ đạo một số mặt công tác và chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng về nhiệm vụ được phân công. Khi Trưởng phòng vắng mặt, một Phó Trưởng phòng được Trưởng phòng ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Phòng.

2. Việc bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, miễn nhiệm, cho từ chức, thực hiện chế độ chính sách đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 4 quyết định theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Biên chế

Biên chế công chức của Phòng Y tế Quận 4 do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 4 quyết định trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính được Ủy ban nhân dân thành phố giao cho Quận 4 hàng năm.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hàng năm Phòng Y tế xây dựng kế hoạch biên chế công chức theo quy định của pháp luật bảo đảm thực hiện nhiệm vụ được giao.

Chương III CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 5. Chế độ làm việc và trách nhiệm của lãnh đạo phòng

1. Phòng Y tế Quận 4 làm việc theo chế độ thủ trưởng và theo Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân Quận 4; bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

Trong trường hợp Trưởng phòng trực tiếp yêu cầu các công chức giải quyết công việc thuộc phạm vi thẩm quyền của Phó Trưởng phòng, yêu cầu đó được thực hiện nhưng công chức phải báo cáo cho Phó Trưởng phòng trực tiếp phụ trách biết.

2. Trách nhiệm của Trưởng phòng

a) Phụ trách, điều hành toàn bộ các hoạt động của Phòng và phụ trách những công tác trọng tâm của Phòng.

b) Căn cứ các quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân Quận 4

xây dựng Quy chế làm việc, chế độ thông tin báo cáo của cơ quan và chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện Quy chế đó.

c) Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 4 về việc thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng và các công việc được Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 4 phân công hoặc ủy quyền; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và chịu trách nhiệm khi để xảy ra tình trạng tham nhũng, lãng phí; gây thiệt hại trong tổ chức, đơn vị thuộc quyền quản lý của mình.

d) Báo cáo với Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 4 và Sở Y tế, lĩnh vực về tổ chức, hoạt động của cơ quan mình báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Quận 4 khi được yêu cầu; phối hợp với người đứng đầu cơ quan chuyên môn, các tổ chức chính trị - xã hội Quận 4 giải quyết những vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

3. Trách nhiệm của các Phó Trưởng phòng

a) Các Phó Trưởng phòng phụ trách những lĩnh vực công tác được Trưởng phòng phân công, trực tiếp giải quyết các công việc phát sinh.

b) Khi giải quyết công việc thuộc lĩnh vực mình phụ trách có liên quan đến nội dung chuyên môn của Phó Trưởng phòng khác, Phó Trưởng phòng chủ động bàn bạc thống nhất hướng giải quyết, chỉ trình Trưởng phòng quyết định các vấn đề chưa nhất trí với Phó Trưởng phòng khác hoặc những vấn đề mới phát sinh mà chưa có chủ trương, kế hoạch và biện pháp giải quyết.

Điều 6. Chế độ sinh hoạt, hội họp

1. Hàng tuần, lãnh đạo phòng họp giao ban một lần để đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ và phổ biến kế hoạch công tác cho tuần sau.

2. Sau khi giao ban lãnh đạo Phòng, các bộ phận họp với Phó Trưởng phòng trực tiếp phụ trách để đánh giá công việc, bàn phương hướng triển khai công tác và thống nhất lịch công tác.

3. Căn cứ vào chương trình công tác hàng năm, hàng tháng của Ủy ban nhân dân Quận 4 và yêu cầu giải quyết công việc, Trưởng phòng tổ chức họp toàn thể công chức một lần trong tháng.

Các cuộc họp bất thường trong tháng chỉ được tổ chức để giải quyết những công việc đột xuất, khẩn cấp.

4. Mỗi thành viên trong từng bộ phận có lịch công tác do lãnh đạo Phòng trực

tiếp phê duyệt.

5. Lịch làm việc với các tổ chức và cá nhân có liên quan, thể hiện trong lịch công tác hàng tuần, tháng của đơn vị; nội dung làm việc được Phòng chuẩn bị chu đáo để giải quyết có hiệu quả các yêu cầu phát sinh liên quan đến hoạt động chuyên môn của Phòng.

Điều 7. Mối quan hệ công tác

1. Đối với Sở Y tế và các cơ quan có liên quan:

Phòng Y tế chịu sự hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Y tế, thực hiện việc báo cáo công tác chuyên môn định kỳ và theo yêu cầu của Giám đốc Sở Y tế, Trưởng Ban Quản lý An toàn thực phẩm.

Cử công chức phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện thanh tra, kiểm tra trong lĩnh vực y tế tại Quận 4 khi có yêu cầu.

2. Đối với Hội đồng nhân dân Quận 4:

Phòng Y tế có trách nhiệm báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân Quận 4 khi được yêu cầu.

3. Đối với Ủy ban nhân dân Quận 4:

Phòng Y tế chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp và toàn diện của Ủy ban nhân dân Quận 4 về toàn bộ công tác theo chức năng, nhiệm vụ của Phòng, Trưởng phòng trực tiếp nhận chỉ đạo và nội dung công tác từ Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch phụ trách khối và phải thường xuyên báo cáo với thường trực Ủy ban nhân dân Quận 4 về những mặt công tác đã được phân công.

Theo định kỳ phải báo cáo với Ủy ban nhân dân Quận 4 về nội dung công tác của Phòng và đề xuất các biện pháp giải quyết công tác chuyên môn trong quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực liên quan.

4. Đối với Bệnh viện và Trung tâm Y tế Quận 4:

Phòng Y tế giúp Ủy ban nhân dân Quận 4 thực hiện chức năng quản lý nhà nước về y tế đối với Bệnh viện và Trung tâm Y tế Quận 4.

Thực hiện mối quan hệ hợp tác, phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ nhằm đảm bảo hoàn thành kế hoạch, nhiệm vụ chính trị của Quận 4.

Bệnh viện và Trung tâm Y tế Quận 4 có trách nhiệm thực hiện chế độ báo cáo cho Phòng Y tế về: Kế hoạch hoạt động, báo cáo công tác chuyên môn nghiệp vụ

theo định kỳ và đột xuất, cung cấp thông tin, số liệu liên quan đến lĩnh vực hoạt động của mình theo yêu cầu của Phòng Y tế. Trên cơ sở báo cáo của các đơn vị, Phòng Y tế tổng hợp báo cáo hoặc giúp Ủy ban nhân dân Quận 4 thực hiện báo cáo đến các cơ quan liên quan theo quy định.

5. Đối với các cơ quan chuyên môn khác thuộc Ủy ban nhân dân Quận 4:

Thực hiện mối quan hệ hợp tác và phối hợp trên cơ sở bình đẳng, theo chức năng nhiệm vụ, dưới sự điều hành chung của Ủy ban nhân dân Quận 4, nhằm đảm bảo hoàn thành kế hoạch, nhiệm vụ chính trị của Quận 4. Trường hợp chủ trì phối hợp giải quyết công việc, nếu chưa nhất trí với ý kiến của Trưởng các cơ quan chuyên môn khác, Trưởng Phòng Y tế chủ động tập hợp các ý kiến và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 4 xem xét, quyết định.

6. Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Quận 4, các phường, các tổ chức xã hội của Quận 4, các ban, ngành, đoàn thể, các đơn vị sự nghiệp.

Khi Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Quận 4, phường, các tổ chức xã hội của Quận 4, các ban, ngành, đoàn thể, các đơn vị sự nghiệp của Quận 4 có yêu cầu, kiến nghị các vấn đề thuộc chức năng của Phòng, Trưởng phòng có trách nhiệm trình bày, giải quyết hoặc trình Ủy ban nhân dân Quận 4 giải quyết các yêu cầu đó theo thẩm quyền.

7. Đối với Ủy ban nhân dân các phường

Phối hợp hỗ trợ và tạo điều kiện để Ủy ban nhân dân các phường thực hiện các nội dung quản lý nhà nước liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Phòng.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 8. Căn cứ Quy chế này, Trưởng Phòng Y tế Quận 4 có trách nhiệm cụ thể hóa chức năng, nhiệm vụ của Phòng, quyền hạn, trách nhiệm, chức danh, tiêu chuẩn công chức của Phòng phù hợp với đặc điểm của địa bàn quận nhưng không trái với nội dung Quy chế này, trình Ủy ban nhân dân Quận 4 quyết định để thi hành.

Điều 9. Trưởng Phòng Y tế Quận 4 và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan thuộc Ủy ban nhân dân Quận 4 có trách nhiệm thực hiện Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Y tế Quận 4 sau khi được Ủy ban nhân dân Quận 4 quyết định ban hành. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh các vấn đề vượt quá thẩm quyền thì

ngiên cứu đề xuất, kiến nghị với Ủy ban nhân dân Quận 4 xem xét, giải quyết hoặc bổ sung và sửa đổi Quy chế cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Hoàng Quân

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 6**ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN 6****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 04/2018/QĐ-UBND

Quận 6, ngày 25 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH**Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Y tế
thuộc Ủy ban nhân dân quận 6.****ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 6**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 51/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 11 tháng 12 năm 2015 của liên Bộ Y tế, Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Y tế thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 26/2018/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy chế (mẫu) về tổ chức và hoạt động của Phòng Y tế thuộc Ủy ban nhân dân quận - huyện;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Y tế quận 6 tại Tờ trình số 425/TTr-PYT ngày 13 tháng 11 năm 2018, ý kiến thẩm định về nội dung của Trưởng phòng Nội vụ quận 6 tại Công văn số 527/NV ngày 14 tháng 9 năm 2018 và Báo cáo kết quả thẩm định của Trưởng phòng Tư pháp quận 6 tại Công văn số 878/TP ngày 18 tháng 9 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Y tế thuộc Ủy ban nhân dân quận 6.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 02 tháng 01 năm 2019. Quyết định này thay thế Quyết định số 05/2009/QĐ-UBND-NV ngày 10 tháng 3 năm 2009 của Ủy ban nhân dân quận 6 về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Y tế quận 6.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận 6, Trưởng phòng Nội vụ quận 6, Trưởng phòng Tư pháp quận 6, Trưởng phòng Y tế quận 6, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân 14 phường chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Ngô Thành Luông

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN 6

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Phòng Y tế thuộc Ủy ban nhân dân quận 6

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 04/2018/QĐ-UBND

ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân quận 6)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Vị trí và chức năng

Phòng Y tế là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận, có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân quận thực hiện quản lý nhà nước về y tế, bao gồm: Y tế dự phòng; khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng; y dược cổ truyền; sức khỏe sinh sản; trang thiết bị y tế; dược; mỹ phẩm; an toàn thực phẩm; bảo hiểm y tế; dân số - kế hoạch hóa gia đình trên địa bàn.

Phòng Y tế chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Ủy ban nhân dân quận, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Y tế, Ban Quản lý An toàn thực phẩm thành phố.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Phòng Y tế có nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

1. Trình Ủy ban nhân dân quận ban hành quyết định, chỉ thị; quy hoạch, kế hoạch dài hạn, 5 năm, hàng năm và các văn bản khác; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính thuộc phạm vi thẩm quyền quy định của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân quận trong lĩnh vực y tế.

2. Tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật, quy hoạch, kế hoạch sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; theo dõi thi hành pháp luật thuộc lĩnh vực phụ trách.

3. Giúp Ủy ban nhân dân quận thực hiện và chịu trách nhiệm về việc thẩm định, đăng ký, cấp các loại giấy phép, giấy chứng nhận trong lĩnh vực y tế thuộc thẩm

quyền theo quy định của pháp luật và theo phân công của Ủy ban nhân dân quận.

4. Giúp Ủy ban nhân dân quận quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân; hướng dẫn và kiểm tra đối với các hội và tổ chức phi chính phủ tham gia hoạt động trong lĩnh vực y tế trên địa bàn quận theo quy định của pháp luật.

5. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực được giao quản lý đối với cán bộ, công chức phường.

6. Tổ chức ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ thuộc lĩnh vực được giao.

7. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của Ủy ban nhân dân quận và Sở Y tế.

8. Kiểm tra, tham gia thanh tra về lĩnh vực được phân công phụ trách đối với tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các quy định của pháp luật; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân quận.

9. Quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, thực hiện chế độ tiền lương, chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo và bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ đối với công chức thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật, theo phân công của Ủy ban nhân dân quận.

10. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân quận.

11. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân quận giao hoặc theo quy định của pháp luật.

Chương II

TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ BIÊN CHẾ

Điều 3. Tổ chức bộ máy

1. Phòng Y tế có Trưởng phòng, không quá 02 Phó Trưởng phòng và các công chức chuyên môn, nghiệp vụ.

a) Trưởng phòng là người đứng đầu của Phòng Y tế, chịu trách nhiệm trước Ủy

ban nhân dân quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Phòng Y tế.

b) Phó Trưởng phòng là người giúp Trưởng Phòng chỉ đạo một số mặt công tác và chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng về nhiệm vụ được phân công. Khi Trưởng phòng vắng mặt, một Phó Trưởng phòng được Trưởng phòng ủy nhiệm điều hành các hoạt động của phòng.

2. Việc bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, miễn nhiệm, cho từ chức, thực hiện chế độ chính sách đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận quyết định theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Biên chế

Biên chế công chức của Phòng Y tế do Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận quyết định trên cơ sở vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính được Ủy ban nhân dân thành phố giao cho quận hàng năm.

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hàng năm Phòng Y tế xây dựng kế hoạch biên chế công chức theo quy định của pháp luật bảo đảm thực hiện nhiệm vụ được giao.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 5. Chế độ làm việc và trách nhiệm của lãnh đạo phòng

1. Phòng Y tế làm việc theo chế độ thủ trưởng và theo quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân quận; bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ; thực hiện chế độ thông tin báo cáo theo quy định.

Trong trường hợp Trưởng phòng trực tiếp yêu cầu các công chức giải quyết công việc thuộc phạm vi thẩm quyền của Phó Trưởng phòng, yêu cầu đó được thực hiện nhưng công chức phải báo cáo cho Phó Trưởng phòng trực tiếp phụ trách biết.

2. Trách nhiệm của Trưởng phòng

a) Phụ trách, điều hành toàn bộ các hoạt động của phòng và phụ trách những công tác trọng tâm của phòng.

b) Căn cứ các quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân quận xây dựng Quy chế làm việc, chế độ thông tin báo cáo của cơ quan và chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện quy chế đó.

c) Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận về việc thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng và các công việc được Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận phân công hoặc ủy quyền; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và chịu trách nhiệm khi để xảy ra tình trạng tham nhũng, lãng phí gây thiệt hại trong tổ chức, đơn vị thuộc quyền quản lý của mình.

d) Báo cáo với Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận và Sở Y tế về tổ chức, hoạt động của cơ quan mình; báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận khi được yêu cầu; phối hợp với người đứng đầu cơ quan chuyên môn, các tổ chức chính trị - xã hội quận giải quyết những vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

3. Trách nhiệm của Phó Trưởng phòng

a. Các Phó Trưởng phòng phụ trách lĩnh vực công tác thuộc Trưởng phòng phân công, trực tiếp giải quyết các công việc phát sinh.

b. Khi giải quyết công việc thuộc lĩnh vực mình phụ trách có liên quan đến nội dung chuyên môn của Phó Trưởng phòng khác, Phó Trưởng phòng chủ động bàn bạc thống nhất hướng giải quyết, chỉ trình Trưởng phòng quyết định các vấn đề chưa nhất trí với Phó Trưởng phòng khác hoặc những vấn đề mới phát sinh mà chưa có chủ trương, kế hoạch và biện pháp giải quyết.

Điều 6. Chế độ sinh hoạt, hội họp

1. Hàng tuần lãnh đạo phòng họp giao ban một lần để đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ và phổ biến kế hoạch công tác cho tuần sau.

2. Sau khi giao ban lãnh đạo phòng, các bộ phận họp với Phó Trưởng phòng trực tiếp phụ trách để đánh giá công việc, bàn phương hướng triển khai công tác và thống nhất lịch công tác.

3. Căn cứ vào chương trình công tác hàng năm, hàng tháng của Ủy ban nhân dân quận và yêu cầu giải quyết công việc, Trưởng phòng tổ chức họp toàn thể công chức một lần trong tháng.

Các cuộc họp bất thường trong tháng chỉ được tổ chức để giải quyết công việc đột xuất, khẩn cấp.

4. Mỗi thành viên trong từng bộ phận có lịch công tác do lãnh đạo phòng trực tiếp phê duyệt.

5. Lịch làm việc với tổ chức và cá nhân có liên quan, thể hiện trong lịch công tác hàng tuần, tháng của đơn vị; nội dung làm việc được phòng chuẩn bị chu đáo để giải quyết có hiệu quả các yêu cầu phát sinh liên quan đến hoạt động chuyên môn của phòng.

Điều 7. Mối quan hệ công tác

1. Đối với Sở Y tế và các cơ quan có liên quan

a) Phòng Y tế chịu sự hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra về chuyên môn nghiệp vụ của Sở Y tế, thực hiện báo cáo công tác chuyên môn định kỳ và theo yêu cầu của Giám đốc Sở Y tế, Trưởng ban Quản lý An toàn thực phẩm.

b) Cử công chức phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện thanh tra, kiểm tra trong lĩnh vực y tế tại quận khi có yêu cầu.

2. Đối với Hội đồng nhân dân quận

Phòng Y tế có trách nhiệm báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân quận khi được yêu cầu.

3. Đối với Ủy ban nhân dân quận

a) Phòng Y tế chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp và toàn diện của Ủy ban nhân dân quận về toàn bộ công tác theo chức năng, nhiệm vụ của phòng. Trưởng phòng trực tiếp nhận chỉ đạo và nội dung công tác từ Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận hoặc Phó Chủ tịch phụ trách khối và phải thường xuyên báo cáo với Thường trực Ủy ban nhân dân quận về những mặt công tác đã được phân công.

b) Theo định kỳ phải báo cáo với Ủy ban nhân dân quận về nội dung công tác của Phòng và đề xuất các biện pháp giải quyết công tác chuyên môn trong quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực liên quan.

4. Đối với Bệnh viện và Trung tâm Y tế quận

a) Phòng Y tế giúp Ủy ban nhân dân quận thực hiện chức năng quản lý nhà nước về y tế đối với Bệnh viện và Trung tâm Y tế quận.

b) Thực hiện mối quan hệ hợp tác, phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ nhằm đảm bảo hoàn thành kế hoạch, nhiệm vụ chính trị của quận.

c) Bệnh viện và Trung tâm Y tế quận có trách nhiệm báo cáo cho Phòng Y tế về:

kế hoạch hoạt động, báo cáo công tác chuyên môn nghiệp vụ theo định kỳ và đột xuất, cung cấp thông tin, số liệu liên quan đến lĩnh vực hoạt động của mình theo yêu cầu của Phòng Y tế. Trên cơ sở báo cáo của các đơn vị, Phòng Y tế tổng hợp báo cáo hoặc giúp Ủy ban nhân dân quận thực hiện báo cáo đến các cơ quan liên quan theo quy định.

5. Đối với các cơ quan chuyên môn khác thuộc Ủy ban nhân dân quận

Thực hiện mối quan hệ hợp tác và phối hợp trên cơ sở bình đẳng, theo chức năng nhiệm vụ, dưới sự điều hành chung của Ủy ban nhân dân quận nhằm đảm bảo hoàn thành kế hoạch, nhiệm vụ chính trị của quận. Trường hợp chủ trì phối hợp giải quyết công việc, nếu chưa nhất trí với ý kiến của các Trưởng các cơ quan chuyên môn khác, Trưởng Phòng Y tế chủ động tập hợp các ý kiến và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận xem xét, quyết định.

6. Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận, phường, các tổ chức xã hội của quận, các ban, ngành, đoàn thể, các đơn vị sự nghiệp

Khi Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận, phường, các tổ chức xã hội của quận, các ban, ngành, đoàn thể, các đơn vị sự nghiệp của quận có yêu cầu, kiến nghị các vấn đề thuộc chức năng của Phòng, Trưởng phòng có trách nhiệm trình bày, giải quyết hoặc trình Ủy ban nhân dân quận giải quyết các yêu cầu đó theo thẩm quyền.

7. Đối với Ủy ban nhân dân phường

Phối hợp hỗ trợ và tạo điều kiện để Ủy ban nhân dân phường thực hiện các nội dung quản lý nhà nước liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Phòng.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 8. Căn cứ Quy chế này, Trưởng phòng Y tế quận có trách nhiệm cụ thể hóa chức năng, nhiệm vụ của phòng, quyền hạn, trách nhiệm, chức danh, tiêu chuẩn công chức của Phòng phù hợp với đặc điểm của địa phương, nhưng không trái với nội dung Quy chế này, trình Ủy ban nhân dân quận quyết định để thi hành.

Điều 9. Trưởng phòng Y tế và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan thuộc Ủy ban nhân dân quận có trách nhiệm thực hiện Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Y tế. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh các vấn đề vượt quá thẩm quyền thì nghiên cứu đề xuất, kiến nghị Ủy ban nhân dân quận xem xét, giải quyết hoặc bỏ

sung và sửa đổi Quy chế cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Ngô Thành Luông

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH TÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 05/2018/QĐ-UBND

Bình Tân, ngày 06 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành quy chế về tổ chức và hoạt động của Phòng Y tế
thuộc Ủy ban nhân dân quận Bình Tân**

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 51/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 11 tháng 12 năm 2015 của liên Bộ Y tế, Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Y tế thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 26/2018/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về ban hành quy chế (mẫu) về tổ chức và hoạt động của Phòng Y tế thuộc Ủy ban nhân dân quận - huyện;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ quận tại Tờ trình số 1967/TTr-NV ngày

16 tháng 10 năm 2018 và ý kiến thẩm định của Trưởng phòng Tư pháp quận tại Báo cáo số 165/BC-TP ngày 19 tháng 10 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế về tổ chức và hoạt động của Phòng Y tế thuộc Ủy ban nhân dân quận Bình Tân.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 14 tháng 12 năm 2018. Quyết định này thay thế Quyết định số 06/2009/QĐ-UBND ngày 17 tháng 3 năm 2009 của Ủy ban nhân dân quận Bình Tân về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Y tế quận Bình Tân.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận, Trưởng phòng Tư pháp quận, Trưởng phòng Nội vụ quận, Trưởng phòng Y tế quận, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, khối nội chính, các đơn vị sự nghiệp quận và Chủ tịch Ủy ban nhân dân 10 phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Văn Thịnh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH TÂN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Phòng Y tế thuộc Ủy ban nhân dân quận Bình Tân
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 05/2018/QĐ-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2018
của Ủy ban nhân dân quận Bình Tân)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Phòng Y tế là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận, có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân quận thực hiện quản lý nhà nước về y tế, bao gồm: Y tế dự phòng; khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng; y dược cổ truyền; sức khỏe sinh sản; trang thiết bị y tế; dược; mỹ phẩm; an toàn thực phẩm; bảo hiểm y tế; dân số - kế hoạch hóa gia đình trên địa bàn.

2. Phòng Y tế có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Ủy ban nhân dân quận, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Y tế, Ban Quản lý An toàn thực phẩm thành phố.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Phòng Y tế có nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

1. Trình Ủy ban nhân dân quận ban hành quyết định, chỉ thị; quy hoạch, kế hoạch dài hạn, 5 năm, hàng năm và các văn bản khác; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính thuộc phạm vi thẩm quyền quy định của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân quận trong lĩnh vực y tế.

2. Tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật, quy hoạch, kế hoạch sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; theo dõi thi hành pháp luật thuộc lĩnh vực phụ trách.

3. Giúp Ủy ban nhân dân quận thực hiện và chịu trách nhiệm về việc thẩm định, đăng ký, cấp các loại giấy phép, giấy chứng nhận trong lĩnh vực y tế thuộc thẩm quyền theo quy

định của pháp luật và theo phân công của Ủy ban nhân dân quận.

4. Giúp Ủy ban nhân dân quận quản lý nhà nước về lĩnh vực y tế đối với các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân; hướng dẫn và kiểm tra đối với các hội và tổ chức phi chính phủ tham gia hoạt động trong lĩnh vực y tế trên địa bàn quận theo quy định của pháp luật.

5. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực được giao quản lý đối với cán bộ, công chức phường.

6. Tổ chức ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ thuộc lĩnh vực được giao.

7. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của Ủy ban nhân dân quận và Sở Y tế.

8. Kiểm tra, tham gia thanh tra về lĩnh vực được phân công phụ trách đối với tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các quy định của pháp luật; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân quận.

9. Quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, thực hiện chế độ tiền lương, chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo và bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ đối với công chức thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật, theo phân công của Ủy ban nhân dân quận.

10. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân quận.

11. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân quận giao hoặc theo quy định của pháp luật.

Chương II

TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ BIÊN CHẾ

Điều 3. Tổ chức bộ máy

1. Phòng Y tế có Trưởng phòng, không quá 02 Phó Trưởng phòng và các công chức chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Trưởng phòng là người đứng đầu của Phòng Y tế, chịu trách nhiệm trước Ủy

ban nhân dân quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Phòng Y tế;

b) Phó Trưởng phòng là người giúp Trưởng phòng chỉ đạo một số mặt công tác và chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng về nhiệm vụ được phân công. Khi Trưởng phòng vắng mặt, một Phó Trưởng phòng được Trưởng phòng ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Phòng;

2. Việc bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, miễn nhiệm, cho từ chức, thực hiện chế độ chính sách đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận quyết định theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Biên chế

1. Biên chế công chức của Phòng Y tế do Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận quyết định trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính được Ủy ban nhân dân thành phố giao cho quận hàng năm.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hàng năm Phòng Y tế xây dựng kế hoạch biên chế công chức theo quy định của pháp luật bảo đảm thực hiện nhiệm vụ được giao.

Chương III CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 5. Chế độ làm việc và trách nhiệm của lãnh đạo phòng

1. Phòng Y tế làm việc theo chế độ thủ trưởng và theo Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân quận; bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

Trong trường hợp Trưởng phòng trực tiếp yêu cầu các công chức giải quyết công việc thuộc phạm vi thẩm quyền của Phó Trưởng phòng, yêu cầu đó được thực hiện nhưng công chức phải báo cáo cho Phó Trưởng phòng trực tiếp phụ trách biết.

2. Trách nhiệm của Trưởng phòng:

a) Phụ trách, điều hành toàn bộ các hoạt động của Phòng và phụ trách những công tác trọng tâm của Phòng.

b) Căn cứ các quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân quận

xây dựng Quy chế làm việc, chế độ thông tin báo cáo của cơ quan và chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện Quy chế đó.

c) Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận về việc thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng và các công việc được Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận phân công hoặc ủy quyền; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và chịu trách nhiệm khi để xảy ra tình trạng tham nhũng, lãng phí; gây thiệt hại trong tổ chức, đơn vị thuộc quyền quản lý của mình.

d) Báo cáo với Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận và Sở Y tế, lĩnh vực về tổ chức, hoạt động của cơ quan mình báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận khi được yêu cầu; phối hợp với người đứng đầu cơ quan chuyên môn, các tổ chức chính trị - xã hội quận giải quyết những vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

đ) Chịu trách nhiệm giải trình về thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định tại Nghị định số 90/2013/NĐ-CP ngày 08 tháng 8 năm 2013 của Chính phủ quy định trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Tổ chức, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra công chức thuộc quyền quản lý thực hiện nghiêm túc các quy định về trách nhiệm giải trình và xử lý trong trường hợp vi phạm quy định về trách nhiệm giải trình.

3. Trách nhiệm của các Phó Trưởng phòng:

a) Các Phó Trưởng phòng phụ trách những lĩnh vực công tác được Trưởng phòng phân công, trực tiếp giải quyết các công việc phát sinh.

b) Khi giải quyết công việc thuộc lĩnh vực mình phụ trách có liên quan đến nội dung chuyên môn của Phó Trưởng phòng khác, Phó Trưởng phòng chủ động bàn bạc thống nhất hướng giải quyết, chỉ trình Trưởng phòng quyết định các vấn đề chưa nhất trí với Phó Trưởng phòng khác hoặc những vấn đề mới phát sinh mà chưa có chủ trương, kế hoạch và biện pháp giải quyết.

Điều 6. Chế độ sinh hoạt, hội họp

1. Hàng tuần, lãnh đạo phòng họp giao ban một lần để đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ và phổ biến kế hoạch công tác cho tuần sau.

2. Sau khi giao ban lãnh đạo Phòng, các bộ phận họp với Phó Trưởng phòng trực tiếp phụ trách để đánh giá công việc, bàn phương hướng triển khai công tác và

thống nhất lịch công tác.

3. Căn cứ vào chương trình công tác hàng năm, hàng tháng của Ủy ban nhân dân quận và yêu cầu giải quyết công việc, Trưởng phòng tổ chức họp toàn thể công chức một lần trong tháng.

Các cuộc họp bất thường trong tháng chỉ được tổ chức để giải quyết những công việc đột xuất, khẩn cấp.

4. Mỗi thành viên trong từng bộ phận có lịch công tác do lãnh đạo Phòng trực tiếp phê duyệt.

5. Lịch làm việc với các tổ chức và cá nhân có liên quan, thể hiện trong lịch công tác hàng tuần, tháng của đơn vị; nội dung làm việc được Phòng chuẩn bị chu đáo để giải quyết có hiệu quả các yêu cầu phát sinh liên quan đến hoạt động chuyên môn của Phòng.

Điều 7. Mối quan hệ công tác

1. Đối với Sở Y tế và các cơ quan có liên quan:

Phòng Y tế chịu sự hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Y tế, thực hiện việc báo cáo công tác chuyên môn định kỳ và theo yêu cầu của Giám đốc Sở Y tế, Trưởng Ban Quản lý An toàn thực phẩm.

Cử công chức phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện thanh tra, kiểm tra trong lĩnh vực y tế tại quận khi có yêu cầu.

2. Đối với Hội đồng nhân dân quận:

Phòng Y tế có trách nhiệm báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân quận khi được yêu cầu.

3. Đối với Ủy ban nhân dân quận:

Phòng Y tế chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp và toàn diện của Ủy ban nhân dân quận về toàn bộ công tác theo chức năng, nhiệm vụ của Phòng, Trưởng phòng trực tiếp nhận chỉ đạo và nội dung công tác từ Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch phụ trách khối và phải thường xuyên báo cáo với thường trực Ủy ban nhân dân quận về những mặt công tác đã được phân công;

Theo định kỳ phải báo cáo với Ủy ban nhân dân quận về nội dung công tác của Phòng và đề xuất các biện pháp giải quyết công tác chuyên môn trong quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực liên quan.

4. Đối với Bệnh viện và Trung tâm Y tế quận:

Phòng Y tế giúp Ủy ban nhân dân quận thực hiện chức năng quản lý nhà nước về y tế đối với Bệnh viện và Trung tâm Y tế quận;

Thực hiện mối quan hệ hợp tác, phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ nhằm đảm bảo hoàn thành kế hoạch, nhiệm vụ chính trị của quận;

Bệnh viện và Trung tâm Y tế quận có trách nhiệm thực hiện chế độ báo cáo cho Phòng Y tế về: kế hoạch hoạt động, báo cáo công tác chuyên môn nghiệp vụ theo định kỳ và đột xuất, cung cấp thông tin, số liệu liên quan đến lĩnh vực hoạt động của mình theo yêu cầu của Phòng Y tế. Trên cơ sở báo cáo của các đơn vị, Phòng Y tế tổng hợp báo cáo hoặc giúp Ủy ban nhân dân quận thực hiện báo cáo đến các cơ quan liên quan theo quy định.

5. Đối với các cơ quan chuyên môn khác thuộc Ủy ban nhân dân quận:

Thực hiện mối quan hệ hợp tác và phối hợp trên cơ sở bình đẳng, theo chức năng nhiệm vụ, dưới sự điều hành chung của Ủy ban nhân dân quận, nhằm đảm bảo hoàn thành kế hoạch, nhiệm vụ chính trị của quận. Trường hợp chủ trì phối hợp giải quyết công việc, nếu chưa nhất trí với ý kiến của Trưởng các cơ quan chuyên môn khác, Trưởng Phòng Y tế chủ động tập hợp các ý kiến và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận xem xét, quyết định.

6. Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận, phường, các tổ chức chính trị - xã hội, các ban, ngành, đoàn thể, các đơn vị sự nghiệp:

Khi Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận, phường, các tổ chức chính trị - xã hội, các ban, ngành, đoàn thể, các đơn vị sự nghiệp của quận có yêu cầu, kiến nghị các vấn đề thuộc chức năng của Phòng, Trưởng phòng có trách nhiệm trình bày, giải quyết hoặc trình Ủy ban nhân dân quận giải quyết các yêu cầu đó theo thẩm quyền.

7. Đối với Ủy ban nhân dân các phường:

Phối hợp hỗ trợ và tạo điều kiện để Ủy ban nhân dân các phường thực hiện các nội dung quản lý nhà nước liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Phòng.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 8. Căn cứ Quy chế này, Trưởng Phòng Y tế quận có trách nhiệm cụ thể hóa chức năng, nhiệm vụ của Phòng, quyền hạn, trách nhiệm, chức danh, tiêu chuẩn

công chức của Phòng phù hợp với đặc điểm của địa phương, nhưng không trái với nội dung Quy chế này, trình Ủy ban nhân dân quận quyết định để thi hành.

Điều 9. Trưởng Phòng Y tế và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan thuộc Ủy ban nhân dân quận có trách nhiệm thực hiện Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Y tế sau khi được Ủy ban nhân dân quận quyết định ban hành. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh các vấn đề vượt quá thẩm quyền thì nghiên cứu đề xuất, kiến nghị với Ủy ban nhân dân quận xem xét, giải quyết hoặc bổ sung và sửa đổi Quy chế cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Văn Thịnh

PHẦN VĂN BẢN KHÁC

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 6

**ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN 6**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 29/QĐ-UBND

Quận 6, ngày 08 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật
của Ủy ban nhân dân quận 6 hết hiệu lực toàn bộ năm 2018**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 6

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tư pháp quận 6 tại Công văn số 10/TP ngày 02 tháng 01 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân quận 6 hết hiệu lực toàn bộ năm 2018.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận 6, Trưởng phòng Tư pháp quận 6, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân 14 phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Ngô Thành Luông

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN 6

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC
VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 6
HẾT HIỆU LỰC TOÀN BỘ NĂM 2018

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 29/QĐ-UBND ngày 08/01/2019
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận 6)*

| Số TT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản | Lý do hết hiệu lực | Ngày hết hiệu lực |
|----------------------------|------------------|--|---|--|-------------------|
| 01 | Quyết định | 12/2009/QĐ-UBND Ngày 20/5/2009 | Ban hành Quy định về phân cấp quản lý nhà nước đối với tài sản nhà nước tại cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị xã hội được nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động. | Quyết định số 03/2018/QĐ-UBND ngày 18/10/2018 của Ủy ban nhân dân quận 6 về bãi bỏ Quyết định số 12/2009/QĐ-UBND ngày 20/5/2009 của Ủy ban nhân dân quận 6 ban hành Quy định về phân cấp quản lý nhà nước đối với tài sản nhà nước tại cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị xã hội được nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động. | 26/10/2018 |
| Tổng số: 01 (một) văn bản. | | | | | |

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 6

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH TÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 49/QĐ-UBND

Bình Tân, ngày 07 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực,
ngưng hiệu lực toàn bộ và một phần năm 2018**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Quyết định số 02/2017/QĐ-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy chế về kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật và tổ chức, quản lý công tác viên kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tư pháp quận tại Tờ trình số 03/TTr-TP ngày 02 tháng 01 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ và một phần năm 2018 theo Danh mục đính kèm Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận, Trưởng phòng Tư pháp quận, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc quận, khối nội chính quận, các đơn vị sự nghiệp quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân 10 phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Lê Văn Thịnh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH TÂN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Mẫu số 03
(Ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP)

36

DANH MỤC

Văn bản quy phạm pháp luật ban hành hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ năm 2018

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 49/QĐ-UBND ngày 07 tháng 01 năm 2019
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Bình Tân)*

CÔNG BÁO/Số 09/Ngày 01-3-2019

A. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC, NGỪNG HIỆU LỰC TOÀN BỘ NĂM 2018:

| S T T | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản | Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực | Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực |
|---|---------------------|--|--|---|---|
| I. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC TOÀN BỘ: | | | | | |
| 1 | Quyết định | 07/2009/QĐ-UBND; ngày 17/3/2008 | Về ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Bình Tân | Được thay thế tại Quyết định số 02/2018/QĐ-UBND ngày 15/10/2018 của UBND quận Bình Tân về ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Bình Tân thuộc Ủy ban nhân dân quận Bình Tân | 22/10/2018 |

| | | | | | |
|---|------------|-------------------------------------|--|---|------------|
| 2 | Quyết định | 12/2009/QĐ-UBND; ngày 19/8/2009 | Về ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận Bình Tân | Được thay thế tại Quyết định số 03/2018/QĐ-UBND ngày 15/10/2018 của UBND quận Bình Tân về ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận Bình Tân | 22/10/2018 |
| 3 | Quyết định | 06/2010/QĐ-UBND; ngày 22/11/2010 | Về sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Tài nguyên và Môi trường quận Bình Tân | Được thay thế tại Quyết định số 04/2018/QĐ-UBND ngày 15/10/2018 của UBND quận Bình Tân về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Tài nguyên và Môi trường quận Bình Tân thuộc UBND quận Bình Tân | 22/10/2018 |
| 4 | Quyết định | 07/2014/QĐ-UBND; ngày 05/11/2014 | Về ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc quận và Ủy ban nhân dân 10 phường trên địa bàn quận Bình Tân | Được bãi bỏ bởi Quyết định 01/2018/QĐ-UBND ngày 10/5/2018 của UBND quận Bình Tân về bãi bỏ Quyết định số 07/2014/QĐ-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2014 của UBND quận ban hành Quy tắc ứng xử cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc quận và UBND 10 phường trên địa bàn quận Bình Tân | 18/5/2018 |

| | | | | | |
|---|------------|------------------------------------|--|--|------------|
| 5 | Quyết định | 03/2017/QĐ-UBND; ngày 03/3/2017 | Về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Bình Tân ban hành kèm theo Quyết định số 07/2009/QĐ-UBND ngày 17 tháng 3 năm 2009 của Ủy ban nhân dân quận Bình Tân đã được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 03/2013/QĐ-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2013 của Ủy ban nhân dân quận Bình Tân | Được thay thế tại Quyết định số 02/2018/QĐ-UBND ngày 15/10/2018 của UBND quận Bình Tân về ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Bình Tân thuộc Ủy ban nhân dân quận Bình Tân | 22/10/2018 |
| 6 | Quyết định | 06/2009/QĐ-UBND; ngày 17/3/2009 | Về ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Phòng Y Tế quận Bình Tân | Được thay thế tại Quyết định số 05/2018/QĐ-UBND ngày 06/12/2018 của UBND quận Bình Tân về ban hành Ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Phòng Y tế quận Bình Tân thuộc Ủy ban nhân dân quận Bình Tân | 13/12/2018 |
| II. VĂN BẢN NGƯNG HIỆU LỰC TOÀN BỘ | | | | | |
| Không có | | | | | |

B. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC, NGỪNG HIỆU LỰC TOÀN BỘ TRƯỚC NGÀY 01/01/2018:

| S T T | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản | Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực | Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực |
|----------------------|-----------------------------|---|--------------------------------|---|--|
| Không có | | | | | |

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN

DANH MỤC

Văn bản quy phạm pháp luật ban hành hết hiệu lực một phần, ngưng hiệu lực một phần năm 2018
(Ban hành kèm theo Quyết định số 49/QĐ-UBND ngày 07 tháng 01 năm 2019
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Bình Tân)

A. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC, NGỪNG HIỆU LỰC MỘT PHẦN NĂM 2018:

| S T T | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản | Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực | Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực |
|-------------|---------------------|--|------------------------|------------------------------------|--|
| Không có | | | | | |

B. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC, NGỪNG HIỆU LỰC MỘT PHẦN TRƯỚC NGÀY 01/01/2018:

| S T T | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản | Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực | Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực |
|-------------|---------------------|--|------------------------|------------------------------------|--|
| Không có | | | | | |

**ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH TÂN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 50/QĐ-UBND

Bình Tân, ngày 07 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực
năm 2018**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 02/2017/QĐ-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy chế về kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật và tổ chức, quản lý cộng tác viên kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tư pháp quận tại Tờ trình số 04/TTr-TP ngày 02 tháng 01 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực năm 2018 theo Danh mục đính kèm Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận, Trưởng phòng Tư pháp quận, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc quận, khối nội chính quận, các đơn vị sự nghiệp quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân 10 phường chịu

trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Lê Văn Thỉnh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH TÂN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

DANH MỤC

Văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực năm 2018
(Ban hành kèm theo Quyết định số 50/QĐ-UBND ngày 07 tháng 01 năm 2019
của Ủy ban nhân dân quận Bình Tân)

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản | Thời điểm có hiệu lực | Ghi chú |
|--|------------------|--|--|-----------------------|---------|
| I. NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN | | | | | |
| 1 | Nghị quyết | 17/2005/NQ-HĐND; ngày 14/01/2005 | Về việc thông qua quy hoạch chung quận Bình Tân đến năm 2020 | 21/01/2005 | |
| 2 | Nghị quyết | 131/2005/NQ-HĐND; ngày 10/11/2005 | Về nội dung kỳ họp bất thường của Hội đồng nhân dân quận Bình Tân, ngày 10/11/2005 | 17/11/2005 | |

| | | | | | |
|--|------------|--------------------------------------|--|-----------|--|
| 3 | Nghị quyết | 80/2007/NQ-HĐND; ngày 03/8/2007 | Về phê chuẩn quyết toán ngân sách năm 2006 của quận Bình Tân | 10/8/2007 | |
| 4 | Nghị quyết | 81/2007/NQ-HĐND; ngày 03/8/2007 | Về phương án sử dụng 44,529 tỉ đồng từ nguồn kết dư ngân sách quận năm 2006 để bố trí cho các chương trình, mục tiêu và dự án trong năm 2007 | 10/8/2007 | |
| 5 | Nghị quyết | 57/2016/NQ-HĐND; ngày 09/8/2016 | Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh quận giai đoạn 2016-2020 | 16/8/2016 | |
| II. QUYẾT ĐỊNH, CHỈ THỊ CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN | | | | | |
| 1 | Quyết định | 1288/2005/QĐ-UB; ngày 07/4/2005 | Về việc ban hành Quy chế mẫu tổ chức và hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết tại Ủy ban nhân dân phường thuộc quận Bình Tân | 14/4/2005 | |
| 2 | Quyết định | 3663/2006/QĐ-UBND; ngày 09/8/2006 | Ban hành Quy chế phối hợp hoạt động giữa các cơ quan trong việc quản lý chất thải rắn thông thường trên địa bàn quận Bình Tân | 16/8/2006 | |
| 3 | Quyết định | 8887/2008/QĐ-UBND; ngày 30/6/2008 | Về giải thể Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em quận Bình Tân | 07/7/2008 | |
| 4 | Quyết định | 8888/2008/QĐ-UBND; ngày 30/6/2008 | Về giải thể Ban Tôn giáo quận Bình Tân | 07/7/2008 | |

| | | | | | |
|----|------------|--------------------------------------|---|-----------|--|
| 5 | Quyết định | 8889/2008/QĐ-UBND; ngày 30/6/2008 | Về thành lập Phòng Nội vụ trực thuộc UBND quận Bình Tân | 07/7/2008 | |
| 6 | Quyết định | 8890/2008/QĐ-UBND; ngày 30/6/2008 | Về thành lập Phòng Tư pháp trực thuộc UBND quận Bình Tân | 07/7/2008 | |
| 7 | Quyết định | 8891/2008/QĐ-UBND; ngày 30/6/2008 | Về thành lập Phòng Tài chính - Kế hoạch trực thuộc UBND quận Bình Tân | 07/7/2008 | |
| 8 | Quyết định | 8892/2008/QĐ-UBND; ngày 30/6/2008 | Về thành lập Phòng Tài nguyên và Môi trường trực thuộc UBND quận Bình Tân | 07/7/2008 | |
| 9 | Quyết định | 8893/2008/QĐ-UBND; ngày 30/6/2008 | Về thành lập Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội trực thuộc UBND quận Bình Tân | 07/7/2008 | |
| 10 | Quyết định | 8894/2008/QĐ-UBND; ngày 30/6/2008 | Về thành lập Phòng Văn hóa và Thông tin trực thuộc UBND quận Bình Tân | 07/7/2008 | |
| 11 | Quyết định | 8895/2008/QĐ-UBND; ngày 30/6/2008 | Về thành lập Phòng Giáo dục và Đào tạo trực thuộc UBND quận Bình Tân | 07/7/2008 | |
| 12 | Quyết định | 8896/2008/QĐ-UBND; ngày 30/6/2008 | Về thành lập Phòng Y tế trực thuộc UBND quận Bình Tân | 07/7/2008 | |

| | | | | | |
|----|------------|--|--|------------|--|
| 13 | Quyết định | 8897/2008/QĐ-UBND; ngày 30/6/2008 | Về thành lập Thanh tra trực thuộc UBND quận Bình Tân | 07/7/2008 | |
| 14 | Quyết định | 8898/2008/QĐ-UBND; ngày 30/6/2008 | Về thành lập Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân trực thuộc UBND quận Bình Tân | 07/7/2008 | |
| 15 | Quyết định | 8899/2008/QĐ-UBND; ngày 30/6/2008 | Về thành lập Phòng Kinh tế trực thuộc UBND quận Bình Tân | 07/7/2008 | |
| 16 | Quyết định | 8900/2008/QĐ-UBND; ngày 30/6/2008 | Về thành lập Phòng Quản lý đô thị thuộc UBND quận Bình Tân | 07/7/2008 | |
| 17 | Quyết định | 13470/2008/QĐ-UBND; ngày 11/9/2008 | Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Dạy nghề quận Bình Tân | 18/09/2008 | |
| 18 | Quyết định | 15423/2008/QĐ-UBND; ngày 21/10/2008 | Ban hành Quy chế phối hợp liên ngành trong hoạt động đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm trên địa bàn quận Bình Tân | 28/10/2008 | |
| 19 | Quyết định | 17967/2008/QĐ-UBND; ngày 08/12/2008 | Về kiện toàn tổ chức Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng thuộc Ủy ban nhân dân quận Bình Tân | 15/12/2008 | |

| | | | | | |
|----|------------|-------------------------------------|--|------------|--|
| 20 | Quyết định | 01/2009/QĐ-UBND; ngày 07/01/2009 | Về tổ chức và hoạt động của Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận Bình Tân | 14/01/2009 | |
| 21 | Quyết định | 02/2009/QĐ-UBND; ngày 13/01/2009 | Về ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Trung tâm Kỹ thuật tổng hợp - hướng nghiệp quận Bình Tân | 20/01/2009 | |
| 22 | Quyết định | 10/2009/QĐ-UBND; ngày 06/7/2009 | Về ban hành Quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức quận và 10 phường | 13/07/2009 | |
| 23 | Quyết định | 11/2009/QĐ-UBND; ngày 30/7/2009 | Về bãi bỏ văn bản | 06/8/2009 | |
| 24 | Quyết định | 13/2009/QĐ-UBND; ngày 28/8/2009 | Về thành lập Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình quận Bình Tân | 04/9/2009 | |
| 25 | Quyết định | 14/2009/QĐ-UBND; ngày 29/9/2009 | Về công bố văn bản hết hiệu lực thi hành | 06/10/2009 | |
| 26 | Quyết định | 15/2009/QĐ-UBND; ngày 29/9/2009 | Về ban hành Quy chế phối hợp giữa Phòng Quản lý đô thị, Ủy ban nhân dân 10 phường và các cơ quan đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân quận Bình Tân trong việc quản lý, bảo trì, khai thác, nâng cấp, phát triển các công trình đường bộ thuộc trách nhiệm quản lý của quận | 06/10/2009 | |

| | | | | | |
|----|------------|-------------------------------------|---|------------|---|
| 27 | Quyết định | 16/2009/QĐ-UBND; ngày 02/10/2009 | Về ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Phòng Văn hóa và Thông tin quận Bình Tân | 09/10/2009 | |
| 28 | Chỉ thị | 06/2009/CT-UBND; ngày 11/12/2009 | Về ứng phó bão đổ bộ vào địa bàn quận Bình Tân | 18/12/2009 | |
| 29 | Quyết định | 02/2010/QĐ-UBND; ngày 10/2/2010 | Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình quận Bình Tân | 17/02/2010 | Hết hiệu lực một phần từ ngày 23/7/2012; Được sửa đổi tại Quyết định số 05/2012/QĐ-UBND ngày 16/7/2012 của UBND quận Bình Tân |
| 30 | Quyết định | 01/2011/QĐ-UBND; ngày 14/02/2011 | Về ban hành Quy chế tạm thời Quản lý công viên và cây xanh đô thị trên địa bàn quận Bình Tân | 21/02/2011 | |
| 31 | Quyết định | 02/2011/QĐ-UBND; ngày 28/02/2011 | Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Quản lý đô thị quận Bình Tân | 07/3/2011 | |
| 32 | Quyết định | 03/2011/QĐ-UBND; ngày 10/3/2011 | Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Tài chính - Kế hoạch quận Bình Tân | 17/03/2011 | |
| 33 | Quyết định | 04/2011/QĐ-UBND; ngày 21/3/2011 | Về công bố văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực | 28/03/2011 | |

| | | | | | |
|----|------------|-------------------------------------|--|------------|--|
| 34 | Quyết định | 05/2011/QĐ-UBND; ngày 19/4/2011 | Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Kinh tế quận Bình Tân | 26/04/2011 | |
| 35 | Quyết định | 10/2011/QĐ-UBND; ngày 15/8/2011 | Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Văn hóa - Thể dục thể thao quận Bình Tân | 22/08/2011 | |
| 36 | Quyết định | 11/2011/QĐ-UBND; ngày 23/9/2011 | Ban hành Quy định khu vực, đường phố, địa điểm sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng, nơi để phế thải vật liệu xây dựng trên địa bàn quận Bình Tân | 30/09/2011 | |
| 37 | Quyết định | 01/2012/QĐ-UBND; ngày 16/01/2012 | Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Bệnh viện quận Bình Tân | 23/01/2012 | Hết hiệu lực một phần từ ngày 11/03/2015; Được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 02/2015/QĐ-UBND ngày 04/3/2015 của UBND quận Bình Tân |
| 38 | Quyết định | 04/2012/QĐ-UBND; ngày 07/5/2012 | Về phân công quản lý nhà nước đối với các tổ chức hội trên địa bàn quận Bình Tân | 14/5/2012 | |

| | | | | | |
|----|------------|-------------------------------------|---|------------|--|
| 39 | Quyết định | 05/2012/QĐ-UBND; ngày 16/7/2012 | Về sửa đổi khoản 2 Điều 3 Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình quận Bình Tân ban hành kèm theo Quyết định số 02/2010/QĐ-UBND ngày 10 tháng 02 năm 2010 của Ủy ban nhân dân quận Bình Tân | 23/07/2012 | |
| 40 | Chỉ thị | 01/2012/CT-UBND; ngày 27/6/2012 | Về thực hiện Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09 tháng 11 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Căm-pu-chi-a, giúp bạn Lào sau ngày 30 tháng 4 năm 1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc | 04/7/2012 | |
| 41 | Quyết định | 08/2012/QĐ-UBND; ngày 26/11/2012 | Ban hành quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn quận | 03/12/2012 | |
| 42 | Quyết định | 09/2012/QĐ-UBND; ngày 05/12/2012 | Về bổ sung phân công quản lý nhà nước đối với tổ chức hội trên địa bàn quận | 12/12/2012 | |

| | | | | | |
|----|------------|-------------------------------------|--|------------|--|
| 43 | Quyết định | 04/2013/QĐ-UBND; ngày 21/11/2013 | Ban hành Quy chế quản lý Hồ sơ điện tử cán bộ, công chức, viên chức quận Bình Tân | 28/11/2013 | |
| 44 | Quyết định | 02/2014/QĐ-UBND; ngày 13/5/2014 | Về ban hành Quy chế phối hợp giải quyết bước đầu các vụ đình công không đúng quy định pháp luật lao động trên địa bàn quận Bình Tân | 20/5/2014 | |
| 45 | Quyết định | 03/2014/QĐ-UBND; ngày 19/6/2014 | Về ban hành Quy trình tổ chức thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật | 26/6/2014 | |
| 46 | Quyết định | 04/2014/QĐ-UBND; ngày 08/7/2014 | Về ban hành Quy chế văn hóa công sở trong các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân quận Bình Tân | 15/7/2014 | |
| 47 | Chỉ thị | 03/2014/CT-UBND; ngày 05/8/2014 | Về tăng cường công tác giáo dục quốc phòng và an ninh trong tình hình mới trên địa bàn quận Bình Tân | 12/8/2014 | |
| 48 | Quyết định | 05/2014/QĐ-UBND; ngày 13/10/2014 | Về ban hành Quy trình giải quyết tố cáo trên địa bàn quận Bình Tân | 20/10/2014 | |
| 49 | Quyết định | 06/2014/QĐ-UBND; ngày 13/10/2014 | Về ban hành Quy trình giải quyết khiếu nại trên địa bàn quận Bình Tân | 20/10/2014 | |

| | | | | | |
|----|------------|-------------------------------------|--|------------|--|
| 50 | Quyết định | 02/2015/QĐ-UBND; ngày 04/3/2015 | Về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Bệnh viện quận Bình Tân ban hành kèm theo Quyết định số 01/2012/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2012 của Ủy ban nhân dân quận Bình Tân | 11/3/2015 | |
| 51 | Quyết định | 01/2017/QĐ-UBND; ngày 03/02/2017 | Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân quận Bình Tân | 13/02/2017 | Hết hiệu lực một phần từ 13/4/2017 bởi Công văn số 1175/UBND ngày 13/4/2017 của Ủy ban nhân dân quận Bình Tân về việc đính chính Quyết định số 01/2017/QĐ-UBND ngày 03/02/2017 của Ủy ban nhân dân quận Bình Tân |

| | | | | | |
|----|------------|-------------------------------------|---|------------|--|
| 52 | Quyết định | 02/2017/QĐ-UBND; ngày 03/02/2017 | Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân quận Bình Tân | 13/2/2017 | Hết hiệu lực một phần từ 17/04/2017 bởi Công văn số 1197/UBND ngày 17 tháng 4 năm 2017 của UBND quận Bình Tân về việc đình chính Quyết định số 02/2017/QĐ-UBND ngày 03/02/2017 của Ủy ban nhân dân quận Bình Tân |
| 53 | Quyết định | 04/2017/QĐ-UBND; ngày 10/5/2017 | Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận Bình Tân | 19/05/2017 | |

| | | | | | |
|----|------------|-------------------------------------|--|------------|--|
| 54 | Quyết định | 05/2017/QĐ-UBND; ngày 27/6/2017 | Về bãi bỏ Quyết định số 02/2012/QĐ-UBND ngày 02 tháng 02 năm 2012 của Ủy ban nhân dân quận Bình Tân ban hành Quy chế về kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn quận Bình Tân | 07/7/2017 | |
| 55 | Quyết định | 06/2017/QĐ-UBND; ngày 18/7/2017 | Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Thanh tra quận Bình Tân | 25/7/2017 | |
| 56 | Quyết định | 07/2017/QĐ-UBND; ngày 20/12/2017 | Về bãi bỏ Quyết định số 03/2010/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2010 của Ủy ban nhân dân quận Bình Tân ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân quận Bình Tân thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân | 27/12/2017 | |

| | | | | | |
|----|------------|-------------------------------------|--|------------|--|
| 57 | Quyết định | 01/2018/QĐ-UBND; ngày 10/5/2018 | Về bãi bỏ Quyết định số 07/2014/QĐ-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2014 của UBND quận ban hành Quy tắc ứng xử cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc quận và UBND 10 phường trên địa bàn quận Bình Tân | 18/5/2018 | |
| 58 | Quyết định | 02/2018/QĐ-UBND; ngày 15/10/2018 | Ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Bình Tân thuộc Ủy ban nhân dân quận Bình Tân | 22/10/2018 | |
| 59 | Quyết định | 03/2018/QĐ-UBND; ngày 15/10/2018 | Ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận Bình Tân | 22/10/2018 | |
| 60 | Quyết định | 04/2018/QĐ-UBND; ngày 15/10/2018 | Ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Phòng Tài nguyên và Môi trường quận Bình Tân thuộc Ủy ban nhân dân quận Bình Tân | 22/10/2018 | |

| | | | | | |
|----|------------|-------------------------------------|---|------------|--|
| 61 | Quyết định | 05/2018/QĐ-UBND; ngày 06/12/2018 | Ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Phòng Y tế quận Bình Tân thuộc Ủy ban nhân dân quận Bình Tân | 13/12/2018 | |
|----|------------|-------------------------------------|---|------------|--|

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH**ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THẠNH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 285/QĐ-UBND

*Bình Thạnh, ngày 10 tháng 01 năm 2019***QUYẾT ĐỊNH****Công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực năm 2018****CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Tư pháp tại Tờ trình số 07/TTr-TP ngày 07 tháng 01 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay công bố 04 (bốn) văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân quận ban hành hết hiệu lực pháp luật (Danh mục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận, Trưởng phòng Tư pháp quận, các phòng, ban, đơn vị thuộc quận và Chủ tịch UBND các phường có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH**Hoàng Song Hà**

DANH MỤC
VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CỦA
HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN VÀ ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH HẾT HIỆU LỰC TOÀN BỘ NĂM 2018
(Kèm theo Quyết định số 285/QĐ-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2019 của UBND quận)

A. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC TOÀN BỘ NĂM 2018:

| ST T | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản | Lý do hết hiệu lực | Ngày hết hiệu lực |
|---------|---------------------|--|--|---|----------------------|
| 01 | Quyết định | Số 02/2010/QĐ- UBND ngày 10/3/2010 | Về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Văn phòng UBND quận Bình Thạnh | Bị thay thế bởi Quyết định số 02/2018/QĐ-UBND 14/3/2018 của UBND quận Bình Thạnh về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh | 23/3/2018 |
| 02 | Quyết định | Số 05/2010/QĐ- UBND ngày 18/3/2010 | Về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Bình Thạnh | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 05/2018/QĐ-UBND ngày 27/8/2018 của UBND quận Bình Thạnh về bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật | 07/9/2018 |
| 03 | Quyết định | Số 02/2011/QĐ- UBND ngày 14/02/2011 | Về ban hành Quy chế làm việc của Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội quận Bình Thạnh | Bị thay thế bởi Quyết định số 04/2018/QĐ-UBND ngày 13/7/2018 của UBND quận Bình Thạnh về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội quận Bình Thạnh | 23/7/2018 |

| | | | | | |
|----|------------|-----------------------------------|---|---|------------|
| 04 | Quyết định | Số 04/2012/QĐ-UBND ngày 09/4/2012 | Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Tài nguyên và Môi trường | Bị thay thế bởi Quyết định số 01/2018/QĐ-UBND 29/01/2018 của UBND quận Bình Thạnh về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Tài nguyên và Môi trường quận Bình Thạnh | 06/02/2018 |
|----|------------|-----------------------------------|---|---|------------|

Tổng số: 04 văn bản

DANH MỤC

Văn bản quy phạm pháp luật cần đình chỉ việc thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới

thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh trong kỳ hệ thống hóa năm 2018

(Kèm theo Quyết định số 285/QĐ-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2019 của UBND quận)

| Stt | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹ | Tên gọi của văn bản | Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới) | Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị | Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo | Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/tình hình xây dựng |
|-----|------------------|---|--|--|--|-----------------------------------|--|
| 1. | Quyết định | số 8529/2009/QĐ-UBND ngày 24/12/2009 | Về ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Văn hóa và Thông tin quận Bình Thạnh. | Thay thế | Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh có hiệu lực ngày 20/6/2014 quy định thêm một số chức năng cho các phòng, ban quận. | P.VH-TT | |
| 2. | Quyết định | số 8531/2009/QĐ-UBND ngày 24/12/2009 | Về ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Y tế quận Bình Thạnh. | Thay thế | Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy | P. Y tế | |

| Stt | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹ | Tên gọi của văn bản | Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới) | Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị | Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo | Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/tình hình xây dựng |
|-----|------------------|---|--|--|---|-----------------------------------|---|
| | | | | | ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh có hiệu lực ngày 20/6/2014 có quy định khác một số chức năng của Phòng, ban chuyên môn thuộc quận. | | Chờ quy chế mẫu do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành |
| 3. | Quyết định | số 05/2011/QĐ-UBND ngày 24/03/2011 | Về ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Phòng Tài chính và Kế hoạch quận Bình Thạnh. | Thay thế | Không phù hợp quy định Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện; Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh. | P.TC-KH | |
| 4. | Quyết định | số 06/2011/QĐ-UBND ngày | Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Kinh tế | Thay thế | Không phù hợp quy định Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký | P.Kinh tế | |

| Stt | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹ | Tên gọi của văn bản | Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới) | Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị | Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo | Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/tình hình xây dựng |
|-----|------------------|---|--|--|---|-----------------------------------|---|
| | | 25/03/2011 | quận Bình Thạnh. | | doanh nghiệp quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện, Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh có hiệu lực ngày 20/6/2014 quy định khác một số chức năng cho các phòng, ban quận. | | Chờ quy chế mẫu do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành |
| 5. | Quyết định | số 08/2011/QĐ-UBND ngày 20/07/2011 | Về ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Phòng Quản lý đô thị quận Bình Thạnh | Thay thế | Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh có hiệu lực ngày 20/6/2014 quy định thêm một số chức năng cho các phòng của | P.QLĐT | |

| Stt | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹ | Tên gọi của văn bản | Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới) | Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị | Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo | Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/tình hình xây dựng |
|-----|------------------|---|---|--|---|-----------------------------------|--|
| | | | | | quận | | |
| 6. | Quyết định | số 03/2017/QĐ-UBND ngày 28/6/2017 | Ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Tư pháp quận Bình Thạnh | Sửa đổi | Ngày 07/8/2017 Chính phủ ban hành Nghị định số 92/2017/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính đã bỏ nhiệm vụ thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính của Phòng Tư pháp quận (tại Khoản 1, Điều 4 quy định: bỏ cụm từ “ <i>kiểm soát thủ tục hành chính</i> ” tại khoản 2 Điều 7 Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh) | P.TP | Chờ Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành quy chế mẫu (sửa đổi, bổ sung) - Năm 2019 |

DANH MỤC

**Văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước
của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh trong kỳ hệ thống hóa năm 2018**
(Kèm theo Quyết định số 285/QĐ-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2019 của UBND quận)

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản | Thời điểm có hiệu lực | Ghi chú ³ |
|-------------------------------------|------------------|--|---|-----------------------|----------------------|
| Văn bản của Ủy ban nhân dân: | | | | | |
| 1. | Quyết định | số 5842/2008/QĐ-UBND ngày 08/8/2008 | Về giải thể Ủy ban dân số - Gia đình và Trẻ em quận Bình Thạnh, chuyển các chức năng nhiệm vụ của Ủy ban Dân số Gia đình và Trẻ em quận Bình Thạnh sang các phòng, ban có liên quan. | ngày 16/8/2008 | |
| 2. | Quyết định | số 5843/2008/QĐ-UBND ngày 08/8/2008 | Về sáp nhập Ban Tôn giáo và chuyển Bộ phận Thi đua – Khen thưởng vào Phòng Nội vụ và bổ sung chức năng nhiệm vụ giúp Ủy ban nhân dân quận tổ chức quản lý về văn thư lưu trữ Nhà nước cho Phòng Nội Vụ. | ngày 16/8/2008 | |
| 3. | Quyết định | số 5844/2008/QĐ-UBND ngày 08/8/2008 | Về thành lập Phòng Tư pháp quận Bình Thạnh. | ngày 16/8/2008 | |
| 4. | Quyết định | số 5845/2008/QĐ-UBND ngày 08/8/2008 | Về thành lập Phòng Tài chính và Kế hoạch quận Bình Thạnh. | ngày 16/8/2008 | |
| 5. | Quyết định | số 5846/2008/QĐ-UBND ngày 08/8/2008 | Về thành lập Phòng Tài nguyên và Môi trường quận Bình Thạnh. | ngày 16/8/2008 | |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản | Thời điểm có hiệu lực | Ghi chú ³ |
|-----|------------------|--|--|-----------------------|----------------------|
| 6. | Quyết định | số 5847/2008/QĐ-UBND 08/8/2008 | Về thành lập Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội quận Bình Thạnh. | ngày 16/8/2008 | |
| 7. | Quyết định | số 5848/2008/QĐ-UBND 08/8/2008 | Về thành lập Phòng Văn hóa và Thông tin quận Bình Thạnh. | ngày 16/8/2008 | |
| 8. | Quyết định | số 5849/2008/QĐ-UBND 08/8/2008 | Về thành lập Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Bình Thạnh. | ngày 16/8/2008 | |
| 9. | Quyết định | số 5850/2008/QĐ-UBND 08/8/2008 | Về thành lập Phòng Y tế quận Bình Thạnh. | ngày 16/8/2008 | |
| 10. | Quyết định | số 5851/2008/QĐ-UBND ngày 08/8/2008 | Về thành lập Thanh tra quận Bình Thạnh. | ngày 16/8/2008 | |
| 11. | Quyết định | số 5853/2008/QĐ-UBND ngày 08/8/2008 | Về thành lập Phòng Kinh tế quận Bình Thạnh. | ngày 16/8/2008 | |
| 12. | Quyết định | số 5854/2008/QĐ-UBND ngày 08/8/2008 | Về thành lập Phòng Quản lý đô thị quận Bình Thạnh. | ngày 15/8/2008 | |
| 13. | Quyết định | số 8529/2009/QĐ-UBND ngày 24/12/2009 | Về ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Văn hóa và Thông tin quận Bình Thạnh. | ngày 01/01/2010 | |
| 14. | Quyết định | số 8531/2009/QĐ-UBND ngày 24/12/2009 | Về ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Y tế quận Bình Thạnh. | ngày 01/01/2010 | |
| 15. | Quyết định | số 06/2010/QĐ-UBND ngày 11/6/2010 | Về việc bãi bỏ văn bản QPPL không còn phù hợp. | ngày 18/6/2010 | |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản | Thời điểm có hiệu lực | Ghi chú ³ |
|-----|------------------|--|--|-----------------------|----------------------|
| 16. | Quyết định | số 07/2010/QĐ-UBND ngày 11/6/2010 | Về việc công bố văn bản QPPL hết hiệu lực thi hành. | ngày 18/6/2010 | |
| 17. | Quyết định | số 05/2011/QĐ-UBND ngày 24/3/2011 | Về ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Phòng Tài chính và Kế hoạch quận Bình Thạnh. | ngày 01/4/2011 | |
| 18. | Quyết định | số 06/2011/QĐ-UBND ngày 25/3/2011 | Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Kinh tế quận Bình Thạnh. | ngày 02/4/2011 | |
| 19. | Quyết định | số 08/2011/QĐ-UBND ngày 20/7/2011 | Về ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Phòng Quản lý đô thị quận Bình Thạnh | ngày 28/7/2011 | |
| 20. | Quyết định | số 10/2011/QĐ-UBND ngày 12/10/2011 | Về công bố văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực thi hành. | ngày 19/10/2011 | |
| 21. | Quyết định | số 05/2012/QĐ-UBND ngày 17/7/2012 | Về việc công bố văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực thi hành | ngày 24/7/2012 | |
| 22. | Quyết định | số 01/2017/QĐ-UBND ngày 17/5/2017 | Ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Thanh tra quận Bình Thạnh | ngày 29/5/2017 | |
| 23. | Quyết định | số 03/2017/QĐ-UBND ngày 28/6/2017 | Ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Tư pháp quận Bình Thạnh | ngày 13/7/2017 | |
| 24. | Quyết định | số 04/2017/QĐ-UBND ngày 10/7/2017 | Về việc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật | ngày 25/7/2017 | |
| 25. | Quyết định | số 05/2017/QĐ-UBND ngày 28/8/2017 | Ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Nội vụ quận Bình Thạnh | ngày 06/9/2017 | |
| 26. | Quyết định | số 01/2018/QĐ-UBND | Ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của | ngày | |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản | Thời điểm có hiệu lực | Ghi chú ³ |
|---------------------------------------|------------------|--|---|-----------------------|----------------------|
| | | ngày 29/01/2018 | Phòng Tài nguyên và Môi trường quận Bình Thạnh | 06/02/2018 | |
| 27. | Quyết định | số 02/2018/QĐ-UBND ngày 14/3/2018 | Ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh | ngày 23/3/2018 | |
| 28. | Quyết định | số 03/2018/QĐ-UBND ngày 23/3/2018 | Ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Bình Thạnh | ngày 02/4/2018 | |
| 29. | Quyết định | số 04/2018/QĐ-UBND ngày 13/7/2018 | Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội quận Bình Thạnh | ngày 23/7/2018 | |
| 30. | Quyết định | số 05/2018/QĐ-UBND ngày 27/8/2018 | Bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật | ngày 07/9/2018 | |
| Văn bản của Hội đồng nhân dân: | | | | | |
| 31. | Nghị quyết | số 24/2007/NQ-HĐND ngày 21/12/2007 | Về phê duyệt tờ trình Đề án quy hoạch chi tiết địa điểm trường học ngành giáo dục – đào tạo trên địa bàn quận Bình Thạnh đến năm 2020 | ngày 28/12/2007 | |
| 32. | Nghị quyết | số 06/2008/NQ-HĐND ngày 11/7/2008 | Về phê duyệt đồ án quy hoạch chung tỷ lệ 1/5000 trên địa bàn quận Bình Thạnh | ngày 18/7/2008 | |
| 33. | Nghị quyết | số 21/2017/NQ-HĐND ngày 15/12/2017 | Về việc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật | ngày 25/12/2017 | |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản | Thời điểm có hiệu lực | Ghi chú ³ |
|---------------------|---------------------|--|---------------------|--------------------------|----------------------|
| Tổng số: 33 văn bản | | | | | |

**ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THẠNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 286/QĐ-UBND

Bình Thạnh, ngày 10 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về công bố kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật
(Giai đoạn 2014 - 2018)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 11/2017/QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy định về quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Thực hiện Kế hoạch Hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2014 - 2018 ban hành kèm theo Quyết định số 996/QĐ-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố;

Thực hiện Kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2018 của Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh về hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2014 - 2018 trên địa bàn quận Bình Thạnh;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Tư pháp tại Tờ trình số 08/TTr-TP ngày 08 tháng 01 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay công bố kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2014 - 2018 (tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2018) của Ủy ban nhân dân quận

Bình Thạnh theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, bao gồm:

1. Danh mục Văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh trong kỳ hệ thống hóa 2014 - 2018 (Mẫu số 1).

2. Danh mục Văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh trong kỳ hệ thống hóa 2014 - 2018 (Mẫu số 2).

3. Danh mục Văn bản quy phạm pháp luật cần đình chỉ việc thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh trong kỳ hệ thống hóa 2014 - 2018 (Mẫu số 3).

Điều 2. Giao Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh chịu trách nhiệm niêm yết kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật tại trụ sở của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh; đăng tải kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận, Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Hoàng Song Hà

DANH MỤC

Văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh trong kỳ hệ thống hóa 2014 - 2018
(Đính kèm theo Quyết định số 286/QĐ-UBND ngày 10/01/2019 của Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh)

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản | Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực | Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực |
|-----|------------------|--|--|---|-----------------------------------|
| 1 | Nghị quyết | số 25/NQ-Khóa VI ngày 24/10/1992 | Về việc lập lại trật tự trong xây dựng và giao thông trên địa bàn quận | Hết hiệu lực thời gian (Quyết định số 2273/QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2014 của UBND quận công bố VBQPPL hết hiệu lực) | 01/01/1994 |
| 2 | Nghị quyết | số 29/NQ-Khóa VI ngày 05/5/1993 | Về công tác bảo vệ chăm sóc giáo dục trẻ em và hoạt động y tế ở cơ sở | | 01/01/1994 |
| 3 | Nghị quyết | số 30/NQ-Khóa VI ngày 05/5/1993 | Về việc tiếp tục lập lại trật tự giao thông trên địa bàn quận | | 01/01/1994 |
| 4 | Nghị quyết | số 38/NQ-Khóa VI ngày 22/01/1994 | Về việc kiểm điểm hoạt động năm 1993 và nhiệm vụ, kinh phí hoạt động năm 1994 của HĐND quận Bình Thạnh | | 01/01/1995 |
| 5 | Nghị quyết | số 07/NQ-Khóa VII ngày 22/02/1997 | Về nội dung và kinh phí hoạt động HĐND quận Bình Thạnh | | 01/01/1998 |
| 6 | Nghị quyết | số 09/NQ-Khóa VII ngày 22/02/1997 | Về ngăn chặn và bài trừ tệ nạn xã hội | | 01/01/1998 |

| | | | | | |
|----|------------|--|---|---|---|
| 7 | Nghị quyết | số 12/NQ-Khóa VII ngày 09/8/1997 | Về cải thiện điều kiện vệ sinh, môi trường trên địa bàn quận | | 01/01/1998 |
| 8 | Nghị quyết | số 06/2001/NQ- KVIII ngày 23/3/2001 | Về việc đẩy mạnh thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở | | 01/01/2002 |
| 9 | Chỉ thị | số 15/2013/CT- UBND-M ngày 16/4/2013 | Chỉ thị về việc thực hiện công tác quốc phòng địa phương năm 2013 | | 01/01/2014 |
| 10 | Chỉ thị | số 04/2009/CT- UBND ngày 15/6/2009 | Về việc thực hiện các giải pháp đẩy mạnh công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên địa bàn quận Bình Thạnh | Hết hiệu lực thời gian (Quyết định số 2184/QĐ-UBND ngày 14/4/2016 của UBND quận công bố VBQPPL hết hiệu lực) | 01/01/2010 |
| 11 | Nghị quyết | Số 01/2008/NQ- HĐND ngày 11/7/2008 | Về nhiệm vụ kinh tế - Xã hội 6 tháng cuối năm 2008 | Hết hiệu lực thời gian (Quyết định số 678/QĐ-UBND ngày 04 tháng 01 năm 2018 của UBND quận công bố VBQPPL hết hiệu lực) | 01/01/2009 |
| 12 | Nghị quyết | Số 03/2008/NQ- HĐND ngày 11/7/2008 | Về việc phê duyệt quyết toán năm 2007 | Hết hiệu lực thời gian (Quyết định số 678/QĐ-UBND ngày 04 tháng 01 năm 2018 của UBND quận công bố VBQPPL hết hiệu lực) | 01/01/2008 |
| 13 | Nghị quyết | Số 12/2008/NQ- HĐND ngày 12/12/2008 | Về phê duyệt danh mục đầu tư xây dựng cơ bản năm 2009 | | 01/01/2010 |
| 14 | Chỉ thị | Số 06/2007/CT- UBND ngày 22/8/2007 | Về việc triển khai thực hiện Luật cư trú và các quy định của pháp luật về đăng ký, quản lý cư trú trên địa bàn quận Bình Thạnh. | Do căn cứ Chỉ thị 06/2007/CT- UBND ngày 19/3/2007 của UBND Thành phố hết hiệu lực ngày 07/5/2008. | Ngày 28/01/2015 (Quyết định số 421/QĐ-UBND |

| | | | | | |
|----|------------|------------------------------------|---|---|--|
| 15 | Chỉ thị | Số 03/2010/CT-UBND ngày 21/04/2010 | Về việc chấn chỉnh, tăng cường công tác soạn thảo, tự kiểm tra và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn quận Bình Thạnh. | Do căn cứ Quyết định số 17/2007/QĐ-UBND ngày 05/02/2007 của UBND Thành phố về trình tự, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật của UBND các cấp tại Thành phố Hồ Chí Minh hết hiệu lực ngày 03/11/2011 | của UBND quận công bố VBQPPL hết hiệu lực) |
| 16 | Quyết định | Số 02/2009/QĐ-UBND ngày 26/02/2009 | Về việc ban hành quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trên địa bàn quận Bình Thạnh. | Do căn cứ Quyết định số 77/2007/QĐ-TTg ngày 28/5/2007 của Thủ tướng chính phủ về ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí hết hiệu lực ngày 01/7/2013 | |
| 17 | Quyết định | Số 03/2011/QĐ-UBND ngày 17/02/2011 | Về việc ban hành quy chế công tác văn thư lưu trữ cơ quan | Do căn cứ Quyết định số 93/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy chế (mẫu) công tác văn thư, lưu trữ cơ quan hết hiệu lực ngày 17/12/2014 | |
| 18 | Chỉ thị | Số 03/2009/CT-UBND ngày 18/5/2009 | Về việc triển khai thực hiện các biện pháp phòng ngừa dịch cúm A (H1N1) ở người trên địa bàn quận | Do căn cứ Chỉ thị số 07/2009/CT-UBND ngày 06/5/2009 của UBND thành phố HCM về việc đẩy mạnh các biện pháp phòng ngừa dịch bệnh cúm ở người trên địa bàn hết hiệu lực ngày 23/4/2015 | Ngày 09/10/2015 (Quyết định số 12603/QĐ-UBND của UBND quận công bố VBQPPL hết |

| | | | | | |
|----|------------|-------------------------------------|---|---|---|
| | | | | | hiệu lực) |
| 19 | Quyết định | Số 07/2011/QĐ-UBND ngày 28/3/2011 | Về việc ban hành Quy trình về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn quận Bình Thạnh | Do Quyết định số 35/2010/QĐ-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2010 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh hết hiệu lực ngày 25/5/2015 | <p>Ngày 14/4/2016</p> <p>(Quyết định số 2184/QĐ-UBND của UBND quận công bố VBQPPL hết hiệu lực)</p> |
| 20 | Quyết định | Số 2813/2009/QĐ-UBND ngày 29/4/2009 | Về việc đổi tên Văn phòng Hội đồng nhân dân và UBND quận Bình Thạnh thành Văn phòng UBND quận Bình Thạnh | Do Luật Tổ chức chính quyền địa phương có hiệu lực ngày 01/01/2016 quy định việc tổ chức chính quyền ở địa phương gồm Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, bãi bỏ việc thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân ở cấp huyện, xã. Ngày 29/7/2016, Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh đã ban hành Quyết định số 7049/QĐ-UBND về việc đổi tên Văn phòng Ủy ban nhân dân quận thành Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh. | <p>Ngày 14/10/2016</p> <p>(Quyết định số 8896/QĐ-UBND của UBND quận công bố VBQPPL hết hiệu lực)</p> |
| 21 | Quyết định | Số 04/2010/QĐ-UBND ngày 18/3/2010 | Về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Tư pháp quận Bình Thạnh | Do căn cứ ban hành Quyết định đã hết hiệu lực; nội dung Quyết định không còn phù hợp với Quyết định | |

| | | | | | |
|----|------------|------------------------------------|---|---|---|
| | | | | số 10/2016/QĐ-UBND ngày 05/4/2016 của UBND Thành phố về ban hành Quy chế (mẫu) về tổ chức và hoạt động của Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận thành phố Hồ Chí Minh | |
| 22 | Quyết định | Số 01/2010/QĐ-UBND ngày 10/3/2010 | Về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Nội vụ quận Bình Thạnh | Do căn cứ ban hành Quyết định đã hết hiệu lực; nội dung Quyết định không còn phù hợp với Quyết định số 22/2016/QĐ-UBND ngày 27/6/2016 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy chế (mẫu) về tổ chức và hoạt động của Phòng Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân quận - huyện thành phố Hồ Chí Minh | |
| 23 | Quyết định | Số 09/2011/QĐ-UBND ngày 25/7/2011 | Về việc ban hành Quy chế về sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Nội vụ quận | Do căn cứ ban hành Quyết định đã hết hiệu lực; nội dung Quyết định không còn phù hợp với Quyết định số 22/2016/QĐ-UBND ngày 27/6/2016 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy chế (mẫu) về tổ chức và hoạt động của Phòng Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân quận - huyện thành phố Hồ Chí Minh | Ngày 14/10/2016 (Quyết định số 8896/QĐ-UBND của UBND quận công bố VBQPPL hết hiệu lực) |
| 24 | Quyết định | Số 04/2011/QĐ-UBND ngày 28/02/2011 | Về việc Ban hành Quy chế phối hợp giải quyết bước đầu các vụ đình công không đúng quy định pháp luật lao động | Do căn cứ ban hành Quyết định số 04/2011/QĐ-UBND đã hết hiệu lực; nội dung văn bản không còn phù hợp với Quyết định số 21/2016/QĐ- | |

| | | | | | |
|-----------|-------------------|---|---|--|--|
| | | | trên địa bàn quận Bình Thạnh | UBND ngày 21/6/2016 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy chế phối hợp giải quyết bước đầu các cuộc đình công không đúng quy định pháp luật lao động trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh | Ngày 14/10/2016 (Quyết định số 8896/QĐ-UBND của UBND quận công bố VBQPPL hết hiệu lực) |
| 25 | Quyết định | Số 07/2012/QĐ-UBND ngày 24/9/2012 | Về việc ban hành quy chế về kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn quận | Do căn cứ ban hành Quyết định số 07/2012/QĐ-UBND đã hết hiệu lực; nội dung văn bản không còn phù hợp với Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật | |
| 26 | Quyết định | Số 06/2008/QĐ-UBND ngày 13/02/2008 | Về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Thể dục và Thể thao quận Bình Thạnh | Do không còn phù hợp quy định pháp luật vì Thông tư số 01/2010/TT-BVHTTDL ngày 26/02/2010 của Bộ Văn hóa thông tin và du lịch ban hành quy chế về tổ chức và hoạt động của tổ chức sự nghiệp hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch quận, huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có hiệu lực ngày 01/4/2010 quy định Quy chế này áp dụng đối với Trung tâm Thể dục và Thể thao thuộc quận. Theo quy định của Luật Ban hành | Ngày 25/7/2017 (Quyết định số 04/2017/QĐ-UBND) |

| | | | | | |
|----|------------|---------------------------------------|--|--|---|
| | | | | văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Luật Tổ chức chính quyền địa phương thì quyết định này không được ban hành dưới hình thức văn bản QPPL | |
| 27 | Quyết định | Số 08/2008/QĐ-UBND ngày 02/10/2008 | Về việc ban hành quy chế bảo vệ bí mật nhà nước trên địa bàn quận Bình Thạnh | Do không còn phù hợp quy định pháp luật vì Thông tư số 33/2015/TT-BCA ngày 20/07/2015 của Bộ Công an về hướng dẫn thực hiện Nghị định 33/2002/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Bảo vệ bí mật nhà nước có hiệu lực ngày 07/9/2015. Theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Luật Tổ chức chính quyền địa phương thì quyết định này không được ban hành dưới hình thức văn bản QPPL | Ngày 25/7/2017 (Quyết định số 04/2017/QĐ-UBND) |
| 28 | Quyết định | Số 03/2010/QĐ-UBND ngày 18/3/2010 | Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Thanh Tra quận Bình Thạnh. | Do căn cứ ban hành Quyết định đã hết hiệu lực; Thay thế bởi Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh có hiệu lực ngày 20/6/2014 quy định thêm một số chức năng cho các phòng, ban quận. Quyết định số 12/2017/QĐ-UBND | Ngày 29/5/2017 (Quyết định số 01/2017/QĐ-UBND) |

| | | | | | |
|----|------------|--------------------------------------|--|--|--|
| | | | | ngày 11/3/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy chế (mẫu) về tổ chức và hoạt động của Thanh tra quận - huyện | |
| 29 | Quyết định | Số 10/2010/QĐ-UBND ngày 29/6/2010 | Về ban hành Quy chế làm việc của UBND quận Bình Thạnh thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân | Không phù hợp với quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL và Luật Tổ chức chính quyền địa phương quy định việc tổ chức chính quyền ở địa phương gồm Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, bãi bỏ việc thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân ở các cấp huyện, xã. Theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Luật Tổ chức chính quyền địa phương thì quyết định này không được ban hành dưới hình thức văn bản QPPL | Ngày 25/7/2017 (Quyết định số 04/2017/QĐ-UBND) |
| 30 | Nghị quyết | Số 15/2008/NQ-HĐND ngày 12/12/2008 | Về phê duyệt đề án quy hoạch phát triển kinh tế trên địa bàn quận Bình Thạnh đến năm 2020 | Do nội dung phê duyệt đề án quy hoạch phát triển kinh tế trên địa bàn quận Bình Thạnh đến năm 2020 được ban hành không phù hợp các quy định hiện hành. | Ngày 15/12/2017 (Nghị quyết số 21/2017/NQ-HĐND) |
| 31 | Quyết định | Số 04/2012/QĐ-UBND ngày 09/4/2012 | Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Tài nguyên và Môi trường quận | Do căn cứ ban hành Quyết định đã hết hiệu lực; Thay thế bởi Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân | Ngày 06/02/2018 (Quyết định số 01/2018/QĐ-UBND ngày 29/01/2018) |

| | | | | | |
|----|------------|-----------------------------------|---|---|---|
| | | | | dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh có hiệu lực ngày 20/6/2014 quy định thêm một số chức năng cho các phòng của quận; Quyết định số 49/2017/QĐ-UBND ngày 28 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy chế (mẫu) về tổ chức và hoạt động của Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân quận - huyện. | |
| 32 | Quyết định | Số 02/2010/QĐ-UBND ngày 10/3/2010 | Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Văn phòng Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh. | Do căn cứ ban hành Quyết định đã hết hiệu lực; Thay thế bởi Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh có hiệu lực ngày 20/6/2014 quy định thêm một số chức năng cho các phòng của quận; Quyết định số 64/2016/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy chế (mẫu) về tổ chức và hoạt động của Văn phòng HĐND và UBND quận-huyện | Ngày 23/3/2018 (Quyết định số 02/2018/QĐ-UBND ngày 14/3/2018) |
| 33 | Quyết định | Số 05/2010/QĐ-UBND ngày 18/3/2010 | Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Bình | Do căn cứ ban hành Quyết định đã hết hiệu lực; Thay thế bởi Nghị định số | Ngày 02/4/2018 (Quyết định số |

| | | | | | |
|----------------------------|--|--|--------|---|---------------------------------|
| | | | Thanh. | 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh có hiệu lực ngày 20/6/2014 quy định thêm một số chức năng cho các phòng của quận; Quyết định số 61/2017/QĐ-UBND ngày 05/12/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy chế (mẫu) về tổ chức và hoạt động của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận - huyện | 03/2018/QĐ-UBND ngày 23/3/2018) |
| Tổng số: 33 văn bản | | | | | |

DANH MỤC

**Văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước
của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh trong kỳ hệ thống hóa 2014 - 2018**
(Đính kèm theo Quyết định số 286/QĐ-UBND ngày 10/01/2019 của Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh)

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản | Thời điểm có hiệu lực | Ghi chú ³ |
|-------------------------------------|---------------------|--|---|--------------------------|-------------------------|
| Văn bản của Ủy ban nhân dân: | | | | | |
| 1. | Quyết định | số 5842/2008/QĐ- UBND ngày 08/8/2008 | Về giải thể Ủy ban dân số - Gia đình và Trẻ em quận Bình Thạnh, chuyển các chức năng nhiệm vụ của Ủy ban Dân số Gia đình và Trẻ em quận Bình Thạnh sang các phòng, ban có liên quan. | ngày 15/8/2008 | |
| 2. | Quyết định | số 5843/2008/QĐ- UBND ngày 08/8/2008 | Về sáp nhập Ban Tôn giáo và chuyển Bộ phận Thi đua - Khen thưởng vào Phòng Nội vụ và bổ sung chức năng nhiệm vụ giúp Ủy ban nhân dân quận tổ chức quản lý về văn thư lưu trữ Nhà nước cho Phòng Nội Vụ. | ngày 15/8/2008 | |
| 3. | Quyết định | số 5844/2008/QĐ- UBND ngày 08/8/2008 | Về thành lập Phòng Tư pháp quận Bình Thạnh. | ngày 15/8/2008 | |
| 4. | Quyết định | số 5845/2008/QĐ- UBND ngày 08/8/2008 | Về thành lập Phòng Tài chính và Kế hoạch quận Bình Thạnh. | ngày 15/8/2008 | |
| 5. | Quyết định | số 5846/2008/QĐ- UBND ngày 08/8/2008 | Về thành lập Phòng Tài nguyên và Môi trường quận Bình Thạnh. | ngày 15/8/2008 | |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản | Thời điểm có hiệu lực | Ghi chú ³ |
|-----|------------------|--|---|-----------------------|----------------------|
| 6. | Quyết định | số 5847/2008/QĐ-UBND 08/8/2008 | Về thành lập Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội quận Bình Thạnh. | ngày 15/8/2008 | |
| 7. | Quyết định | số 5848/2008/QĐ-UBND 08/8/2008 | Về thành lập Phòng Văn hóa và Thông tin quận Bình Thạnh. | ngày 15/8/2008 | |
| 8. | Quyết định | số 5849/2008/QĐ-UBND 08/8/2008 | Về thành lập Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Bình Thạnh. | ngày 15/8/2008 | |
| 9. | Quyết định | số 5850/2008/QĐ-UBND 08/8/2008 | Về thành lập Phòng Y tế quận Bình Thạnh. | ngày 15/8/2008 | |
| 10. | Quyết định | số 5851/2008/QĐ-UBND ngày 08/8/2008 | Về thành lập Thanh tra quận Bình Thạnh. | ngày 15/8/2008 | |
| 11. | Quyết định | số 5853/2008/QĐ-UBND ngày 08/8/2008 | Về thành lập Phòng Kinh tế quận Bình Thạnh. | ngày 15/8/2008 | |
| 12. | Quyết định | số 5854/2008/QĐ-UBND ngày 08/8/2008 | Về thành lập Phòng Quản lý đô thị quận Bình Thạnh. | ngày 15/8/2008 | |
| 13. | Quyết định | số 8529/2009/QĐ-UBND ngày 24/12/2009 | Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Văn hoá và Thông tin quận Bình Thạnh | ngày 01/01/2010 | |
| 14. | Quyết định | số 8531/2009/QĐ-UBND ngày 24/12/2009 | Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Y tế quận Bình Thạnh | ngày 01/01/2010 | |
| 15. | Quyết định | số 06/2010/QĐ-UBND ngày 11/6/2010 | Về việc bãi bỏ văn bản QPPL không còn phù hợp. | ngày 18/6/2010 | |
| 16. | Quyết định | số 07/2010/QĐ-UBND | Về việc công bố văn bản QPPL hết hiệu lực thi hành. | ngày | |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản | Thời điểm có hiệu lực | Ghi chú ³ |
|-----|------------------|--|---|-----------------------|----------------------|
| | | ngày 11/06/2010 | | 181/6/2010 | |
| 17. | Quyết định | số 05/2011/QĐ-UBND 24/3/2011 | Về ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Phòng Tài chính - Kế hoạch quận Bình Thạnh | ngày 01/4/2011 | |
| 18. | Quyết định | số 06/2011/QĐ-UBND 25/3/2011 | Về ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Phòng Kinh tế quận | ngày 02/4/2011 | |
| 19. | Quyết định | số 08/2011/QĐ-UBND 20/7/2011 | Về ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Phòng Quản lý đô thị quận | ngày 28/7/2011 | |
| 20. | Quyết định | số 10/2011/QĐ-UBND ngày 12/10/2011 | Về công bố văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực thi hành. | ngày 19/10/2011 | |
| 21. | Quyết định | số 05/2012/QĐ-UBND ngày 17/7/2012 | Về việc công bố văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực thi hành | ngày 24/7/2012 | |
| 22. | Quyết định | số 03/2017/QĐ-UBND ngày 28/6/2017 | Về ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Tư pháp quận Bình Thạnh | ngày 13/7/2017 | |
| 23. | Quyết định | số 04/2017/QĐ-UBND ngày 10/7/2017 | Về việc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật | ngày 25/7/2017 | |
| 24. | Quyết định | số 01/2017/QĐ-UBND ngày 17/5/2017 | Về ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Thanh tra quận Bình Thạnh | ngày 29/5/2017 | |
| 25. | Quyết định | số 05/2017/QĐ-UBND ngày 28/8/2017 | Về ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Nội vụ quận Bình Thạnh | ngày 06/9/2017 | |
| 26. | Quyết định | số 01/2018/QĐ-UBND 29/01/2018 | Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Tài nguyên và Môi trường quận Bình Thạnh | ngày 06/02/2018 | |
| 27. | Quyết định | số 02/2018/QĐ-UBND | Về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Văn | ngày | |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản | Thời điểm có hiệu lực | Ghi chú ³ |
|---------------------------------------|------------------|--|--|-----------------------|----------------------|
| | | ngày 14/3/2018 | phòng HĐND và UBND quận Bình Thạnh | 23/3/2018 | |
| 28. | Quyết định | số 03/2018/QĐ-UBND ngày 23/3/2018 | Về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Bình Thạnh | ngày 02/4/2018 | |
| 29. | Quyết định | số 04/2018/QĐ-UBND 13/7/2018 | Về ban hành Quy chế làm việc của Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội quận Bình Thạnh | ngày 23/7/2018 | |
| 30. | Quyết định | số 05/2018/QĐ-UBND ngày 27/8/2018 | Về bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật (bãi bỏ Quyết định số 05/2010/QĐ-UBND Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Bình Thạnh) | ngày 07/9/2018 | |
| Văn bản của Hội đồng nhân dân: | | | | | |
| 1. | Nghị quyết | số 24/2007/NQ-HĐND ngày 21/12/2007 | Về phê duyệt tờ trình Đề án quy hoạch chi tiết địa điểm trường học ngành giáo dục - đào tạo trên địa bàn quận Bình Thạnh đến năm 2020 | ngày 28/12/2007 | |
| 2. | Nghị quyết | số 06/2008/NQ-HĐND ngày 11/7/2008 | Về phê duyệt đồ án quy hoạch chung tỷ lệ 1/5000 trên địa bàn quận Bình Thạnh | ngày 18/7/2008 | |
| 3. | Nghị quyết | số 21/2017/NQ-HĐND ngày 15/12/2017 | Về việc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật (bãi bỏ Nghị quyết số 15/2008/NQ-HĐND ngày 12/12/2008 của Hội đồng nhân dân quận Bình Thạnh về phê duyệt đề án quy hoạch phát triển kinh tế trên địa bàn quận Bình Thạnh đến năm 2020) | ngày 25/12/2017 | |
| Tổng số: 33 văn bản | | | | | |

DANH MỤC

Văn bản quy phạm pháp luật cần đình chỉ việc thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh trong kỳ hệ thống hóa 2014 - 2018

(Đính kèm theo Quyết định số 286/QĐ-UBND ngày 10/01/2019 của Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh)

| S T T | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản | Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới) | Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị | Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo | Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/tình hình xây dựng |
|-------------|---------------------|--|---|--|---|--|--|
| 1 | Quyết định | Số 8529/2009/QĐ- UBND ngày 24/12/2009 | Về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Văn hóa và Thông tin quận Bình Thạnh. | Thay thế | Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh có hiệu lực ngày 20/6/2014 quy định thêm một số chức năng cho các phòng, ban quận. | P.VH-TT | Chờ quy chế mẫu do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành |

| | | | | | | | |
|---|------------|--------------------------------------|---|----------|--|---------|---|
| 2 | Quyết định | Số 8531/2009/QĐ-UBND ngày 24/12/2009 | Về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Y tế quận Bình Thạnh. | Thay thế | <p>Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh có hiệu lực ngày 20/6/2014 có quy định khác một số chức năng của Phòng, ban chuyên môn thuộc quận.</p> <p>Quyết định số 26/2018/QĐ-UBND ngày 31/7/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy chế (mẫu) về tổ chức và hoạt động của Phòng Y tế quận - huyện</p> | P. Y tế | Trong quý 1 năm 2019 |
| 3 | Quyết định | Số 05/2011/QĐ-UBND ngày 24/03/2011 | Về việc ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Phòng Tài chính và Kế hoạch quận Bình Thạnh. | Thay thế | <p>Không phù hợp quy định Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện; Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.</p> | P.TC-KH | Chờ quy chế mẫu do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành |

| | | | | | | | |
|---|------------|------------------------------------|---|----------|---|-----------|--|
| 4 | Quyết định | Số 06/2011/QĐ-UBND ngày 25/03/2011 | Về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Kinh tế quận Bình Thạnh. | Thay thế | Không phù hợp quy định Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện, Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh có hiệu lực ngày 20/6/2014 quy định khác một số chức năng cho các phòng, ban quận. | P.Kinh tế | |
| 5 | Quyết định | Số 08/2011/QĐ-UBND ngày 20/07/2011 | Về việc ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Phòng Quản lý đô thị quận Bình Thạnh | Thay thế | Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh có hiệu lực ngày 20/6/2014 quy định thêm một số chức năng cho các phòng của quận | P.QLĐT | |

| | | | | | | | |
|-----------------------|------------|-----------------------------------|---|---------|--|------|----------|
| 6 | Quyết định | Số 03/2017/QĐ-UBND ngày 28/6/2017 | Về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Tư pháp quận Bình Thạnh | Sửa đổi | Ngày 07/8/2017 Chính phủ ban hành Nghị định số 92/2017/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính đã bỏ nhiệm vụ thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính của Phòng Tư pháp quận (tại Khoản 1, Điều 4 quy định: bỏ cụm từ “kiểm soát thủ tục hành chính” tại khoản 2 Điều 7 Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh) | P.TP | Năm 2019 |
| Tổng cộng: 06 văn bản | | | | | | | |

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN

**ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN PHÚ NHUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1666/QĐ-UBND

Phú Nhuận, ngày 27 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân
quận Phú Nhuận còn hiệu lực và hết hiệu lực năm 2018**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tư pháp tại Tờ trình số 439/TTr-TP ngày 22 tháng 12 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay công bố kèm theo Quyết định này 02 danh mục văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận còn hiệu lực và hết hiệu tính đến ngày 31/12/2018.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận, Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân 15 phường và các tổ chức,

cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Ánh Nguyệt

DANH MỤC

**Văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực thi hành thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước
của Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận trong kỳ hệ thống hóa 2014 - 2018**
(Kèm theo Quyết định số: 1666/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận)

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản | Thời điểm có hiệu lực | Ghi chú ³ |
|--|------------------|--|--|-----------------------|----------------------|
| I. LĨNH VỰC THÀNH LẬP, BAN HÀNH QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC ĐƠN VỊ | | | | | |
| 1 | Quyết định | Số 05/2012/QĐ-UBND ngày 28/9/2012 | Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của phòng Kinh tế quận Phú Nhuận. | 06/10/2012 | |
| 2 | Quyết định | Số 03/2013/QĐ-UBND ngày 22/4/2013 | Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất quận Phú Nhuận. | 02/5/2013 | |
| 3 | Quyết định | Số 04/2013/QĐ-UBND ngày 23/5/2013 | Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của phòng Quản lý đô thị quận Phú Nhuận. | 31/5/2013 | |

| | | | | | |
|----|------------|---------------------------------------|---|------------|-----------------------------|
| 4 | Quyết định | Số 07/2013/QĐ-UBND ngày 23/5/2013 | Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Bệnh viện quận Phú Nhuận. | 31/5/2013 | |
| 5 | Quyết định | Số 08/2013/QĐ-UBND ngày 23/5/2013 | Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Văn hóa quận Phú Nhuận. | 31/5/2013 | |
| 6 | Quyết định | Số 09/2013/QĐ-UBND ngày 23/5/2013 | Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Thể dục thể thao quận Phú Nhuận. | 31/5/2013 | |
| 7 | Quyết định | Số 10/2013/QĐ-UBND ngày 23/5/2013 | Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng quận Phú Nhuận. | 31/5/2013 | |
| 8 | Quyết định | Số 11/2013/QĐ-UBND ngày 23/5/2013 | Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban quản lý đầu tư xây dựng công trình quận Phú Nhuận. | 31/5/2013 | |
| 9 | Quyết định | Số 03/QĐ-UBND ngày 03/01/2014 | Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động Đội quản lý trật tự đô thị quận Phú Nhuận. | 13/01/2013 | |
| 10 | Quyết định | Số 01/2016/QĐ-UBND ngày 12/10/2016 | Về ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của phòng Tư pháp quận Phú Nhuận. | 20/10/2016 | Hết hiệu lực một phần |
| 11 | Quyết định | Số 02/2016/QĐ-UBND ngày 12/10/2016 | Về ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của phòng Nội vụ quận Phú Nhuận. | 20/10/2016 | |

| | | | | | |
|--|------------|--|---|------------|--|
| 12 | Quyết định | Số 01/2017/QĐ-UBND ngày 05/5/2017 | Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận. | 15/5/2017 | |
| 13 | Quyết định | Số 02/2017/QĐ-UBND ngày 05/5/2017 | Về ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Thanh tra quận Phú Nhuận. | 15/5/2017 | |
| 14 | Quyết định | Số 01/2018/QĐ-UBND ngày 02/01/2018 | Về ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của phòng Giáo dục và Đào tạo quận Phú Nhuận. | 15/01/2018 | |
| 15 | Quyết định | Số 02/2018/QĐ-UBND ngày 15/01/2018 | Về ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của phòng Tài nguyên và Môi trường quận Phú Nhuận. | 29/01/2018 | |
| 16 | Quyết định | Số 04/2018/QĐ-UBND ngày 04/6/2018 | Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của phòng Lao động Thương binh và Xã hội quận Phú Nhuận. | 11/6/2018 | |
| 17 | Quyết định | Số 05/2018/QĐ-UBND ngày 03/10/2018 | Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của phòng Y tế quận Phú Nhuận. | 10/10/2018 | |
| II. LĨNH VỰC TÀI CHÍNH - KẾ HOẠCH | | | | | |
| 01 | Quyết định | Số 168/2007/QĐ-UBND ngày 09/02/2007 | Về thực hiện chuyển đổi từ chế độ khoán định biên và kinh phí quản lý hành chính sang chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí hành chính đối với cơ quan nhà nước trên địa bàn quận Phú Nhuận. | 09/02/2007 | |

| III. LĨNH VỰC TỔ CHỨC | | | | | |
|--|------------|---------------------------------------|--|-----------|--|
| 01 | Quyết định | Số 554/2008/QĐ-UBND 30/6/2008 | Về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận. | 08/7/2008 | |
| IV. LĨNH VỰC AN NINH - QUỐC PHÒNG | | | | | |
| 01 | Quyết định | số 325/2008/QĐ-UBND ngày 22/4/2008 | Quyết định về ban hành quy chế hoạt động của Hội đồng giáo dục quốc phòng - an ninh quận Phú Nhuận | 22/4/2008 | |
| V. LĨNH VỰC ĐÀO TẠO - BỒI DƯỠNG | | | | | |
| 01 | Quyết định | số 03/2011/QĐ-UBND ngày 02/3/2011 | Về ban hành Quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thuộc quận; cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách thuộc UBND 15 phường của quận Phú Nhuận. | 10/3/2011 | |
| V. LĨNH VỰC KHIẾU NẠI, TỔ CÁO | | | | | |
| 01 | Quyết định | Số 01/QĐ-UBND ngày 01/4/2015 | Về ban hành quy trình giải quyết tố cáo trên địa bàn quận Phú Nhuận. | 09/4/2015 | |
| 02 | Quyết định | Số 02/QĐ-UBND ngày 01/4/2015 | Về ban hành quy trình giải quyết khiếu nại trên địa bàn quận Phú Nhuận. | 09/4/2015 | |

| | | | | | |
|--------------------------|------------|------------------------------------|--|------------|--|
| 03 | Quyết định | Số 03/QĐ-UBND ngày 01/4/2015 | Về ban hành quy trình tổ chức thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật trên địa bàn quận. | 09/4/2015 | |
| VI. LĨNH VỰC KHÁC | | | | | |
| 01 | Quyết định | Số 379/2007/QĐ-UBND ngày 20/4/2007 | Ban hành Quy chế thực hiện giám sát đầu tư của cộng đồng trên địa bàn quận Phú Nhuận. | 28/4/2007 | |
| 02 | Quyết định | Số 340/2008/QĐ-UBND 25/4/2008 | Ban hành quy chế và chính sách an toàn, bảo mật hệ thống công nghệ thông tin quận Phú Nhuận. | 25/4/2008 | |
| 03 | Quyết định | Số 04/2009/QĐ-UBND ngày 24/08/2009 | Ban hành quy chế tạm thời quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa, tổ chức và hoạt động của cơ sở tín ngưỡng dân gian. | 01/9/2009 | |
| 04 | Quyết định | Số 01/2009/QĐ-UBND ngày 28/04/2009 | Về công bố văn bản hết hiệu lực | 28/4/2009 | |
| 05 | Quyết định | số 07/2010/QĐ-UBND ngày 27/08/2010 | Về ban hành Quy ước mẫu Tổ dân phố và quy trình thẩm định Quy ước Tổ dân phố | 05/09/2010 | |
| 06 | Quyết định | Số 02/2013/QĐ-UBND ngày 03/4/2013 | Về bãi bỏ văn bản | 11/4/2013 | |
| 07 | Quyết định | Số 12/2013/QĐ-UBND ngày 04/10/2013 | Về bãi bỏ văn bản. | 14/10/2013 | |
| 08 | Quyết định | Số 04/QĐ-UBND ngày 16/01/2014 | Về bãi bỏ văn bản. | 24/01/2014 | |

| | | | | | |
|----------------------------|------------|---------------------------------------|--|------------|--|
| 09 | Quyết định | Số 05/2014/QĐ-UBND ngày 12/2/2014 | Về ban hành Quy chế phối hợp thực hiện Nghị định số 56/2012/NĐ-CP giữa Ủy ban nhân dân và Hội Liên hiệp Phụ nữ quận Phú Nhuận. | 20/01/2014 | |
| 10 | Quyết định | Số 03/2017/QĐ-UBND ngày 03/11/2017 | Về bãi bỏ văn bản | 10/11/2017 | |
| 11 | Quyết định | Số 03/2018/QĐ-UBND ngày 21/3/2018 | Bãi bỏ chức năng, nhiệm vụ quyền hạn “kiểm soát thủ tục hành chính” của phòng Tư pháp quận Phú Nhuận | 01/4/2018 | |
| 12 | Quyết định | Số 06/2018/QĐ-UBND ngày 05/10/2018 | Bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật | 12/10/2018 | |
| Tổng số: 36 văn bản | | | | | |

**DANH MỤC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT
CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN HẾT HIỆU LỰC TOÀN BỘ, MỘT PHẦN NĂM 2018**

A. DANH MỤC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HẾT HIỆU LỰC TOÀN BỘ NĂM 2018

| ST T | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản | Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực | Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực |
|-----------------|-----------------------------|---|---|---|--|
| 01 | Chỉ thị | Số 02/2008/CT- UBND ngày 13/3/2008 | Về đăng ký nghĩa vụ quân sự, tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ, công tác tuyển sinh quân sự và công tác gọi quân nhân dự bị tập trung huấn luyện - kiểm tra sẵn sàng năm 2008 | Được bãi bỏ bởi Quyết định số 06/2018/QĐ-UBND ngày 05/10/2018 của Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận về bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật | 12/10/2018 |
| 02 | Quyết định | Số 02/2014/QĐ- UBND ngày 03/01/2014 | Quy chế tổ chức và hoạt động của phòng Lao động Thương binh và Xã hội quận Phú Nhuận | Được thay thế bằng Quyết định số 04/2018/QĐ-UBND ngày 04/6/2018 của Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của phòng Lao động Thương binh và Xã hội quận | 15/6/2018 |

| | | | | | |
|----|------------|-----------------------------------|--|--|------------|
| | | | | Phú Nhuận | |
| 03 | Quyết định | Số 05/2013/QĐ-UBND ngày 23/5/2013 | Quy chế tổ chức và hoạt động của phòng Y tế quận Phú Nhuận | Được thay thế bằng Quyết định số 05/2018/QĐ-UBND ngày 03/10/2018 của Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của phòng Y tế quận Phú Nhuận | 10/10/2018 |

B. DANH MỤC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HẾT HIỆU LỰC MỘT PHẦN NĂM 2018

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản | Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực | Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực |
|-----|------------------|--|----------------------------------|--|-----------------------------------|
| 01 | Quyết định | Số 01/2016/QĐ-UBND ngày 12/10/2016 | Khoản 2 Điều 1 và Khoản 1 Điều 2 | Quyết định số 03/2018/QĐ-UBND ngày 21/3/2018 của Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận bãi bỏ chức năng, nhiệm vụ quyền hạn “Kiểm soát thủ tục hành chính” của phòng Tư pháp quận Phú Nhuận | 01/4/2018 |

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH**ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 08/QĐ-UBND

*Tân Bình, ngày 15 tháng 01 năm 2019***QUYẾT ĐỊNH****Công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận Tân Bình hết hiệu lực toàn bộ năm 2018.****ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 06 tháng 7 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 5700/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Kế hoạch công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2019;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Tư pháp tại Tờ trình số 30/TTr-TP ngày 11 tháng 01 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận Tân Bình hết hiệu lực toàn bộ năm 2018.**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận, Trưởng Phòng Tư pháp, Thủ trưởng các ban ngành quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân 15 phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Châu Văn La

DANH MỤC

**Văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực toàn bộ thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Hội đồng nhân dân,
Ủy ban nhân dân quận Tân Bình năm 2018**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 15 tháng 01 năm 2019
của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình)*

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản | Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực | Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực |
|-------------------------------------|---------------------|--|--|--|---|
| VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC TOÀN BỘ | | | | | |
| 1 | Quyết định | 05/2009/QĐ-UBND Ngày 04/5/2009 | Quyết định v/v ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Phòng Lao động- Thương binh và xã hội quận Tân Bình | Được thay thế bởi Quyết định số 01/2018/QĐ-UBND Ngày 31/5/2018 của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình | 08/6/2018 |
| 2 | Quyết định | 06/2006/QĐ-UBND Ngày 05/4/2006 | Quyết định v/v ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Giáo dục và đào tạo quận Tân Bình. | Được thay thế bởi Quyết định số 02/2018/QĐ-UBND Ngày 26/9/2018 của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình | 04/10/2018 |
| 3 | Quyết định | 13/2009/QĐ-UBND Ngày 08/12/2009 | Quyết định v/v ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Tài nguyên và Môi trường quận Tân Bình. | Được thay thế bởi Quyết định số 03/2018/QĐ-UBND Ngày 08/11/2018 của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình | 15/11/2018 |
| 4 | Quyết định | 02/2009/QĐ-UBND Ngày 20/02/2009 | Quyết định ban hành quy chế về tổ chức và hoạt động của Phòng Y tế quận Tân Bình | Được thay thế bởi Quyết định số 04/2018/QĐ-UBND Ngày 22/11/2018 của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình | 15/11/2018 |

DANH MỤC

Văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Hội đồng nhân dân,

Ủy ban nhân dân quận Tân Bình năm 2018

(Ban hành kèm theo Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 15 tháng 01 năm 2019

của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình)

| ST T | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản | Thời điểm có hiệu lực | Ghi chú |
|--|-------------------------------------|---|--|----------------------------------|--------------------|
| I. LĨNH VỰC QUY HOẠCH ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH | | | | | |
| 1 | Nghị quyết | 40/2003/NQ- HĐND Ngày 18/7/2003 | Nghị quyết HĐND quận Tân Bình khóa VIII kỳ họp thứ 10 về việc thông qua đề án chia tách quận, phường. | 18/7/2003 | |
| II. LĨNH VỰC QUY HOẠCH LỘ GIỚI MỘT SỐ HẸM | | | | | |
| 1 | Quyết định | 164/2004/QĐ- UBND Ngày 24/11/2004 | Quyết định về việc công bố lộ giới từ 12m trở xuống trên địa bàn phường 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 10, 12 trên địa bàn quận Tân Bình. | 01/12/2004 | |
| 2 | Quyết định | 78/2005/QĐ- UBND Ngày 31/8/2005 | Quyết định về việc công bố lộ giới từ 12m trở xuống trên địa bàn phường 9, 11, 13, 14, 15 trên địa bàn quận Tân Bình. | 07/9/2005 | |

III. LĨNH VỰC TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC ĐƠN VỊ

| | | | | | |
|---|------------|------------------------------------|--|------------|--|
| 1 | Quyết định | 24/2004/QĐ-UBND Ngày 12/10/2004 | Quyết định v/v ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của BQL Chợ Hoàng Hoa Thám. | 19/10/2004 | |
| 2 | Quyết định | 03/2007/QĐ-UBND Ngày 10/4/2007 | Quyết định về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Y tế Dự phòng quận Tân Bình | 17/4/2007 | |
| 3 | Quyết định | 09/2007/QĐ-UBND Ngày 5/9/2007 | Quyết định về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Bệnh viện Tân Bình. | 12/9/2007 | |
| 4 | Quyết định | 06/2008/QĐ-UBND Ngày 16/6/2008 | Quyết định thành lập Văn phòng Hội đồng nhân dân- Ủy ban nhân dân quận Tân Bình. | 23/6/2008 | |
| 5 | Quyết định | 07/2008/QĐ-UBND Ngày 16/6/2008 | Quyết định thành lập Phòng Nội vụ. | 23/6/2008 | |
| 6 | Quyết định | 08/2008/QĐ-UBND Ngày 16/6/2008 | Quyết định thành lập Phòng Kinh tế | 23/6/2008 | |
| 7 | Quyết định | 09/2008/QĐ-UBND Ngày 16/6/2008 | Quyết định thành lập Phòng Y tế | 23/6/2008 | |

| | | | | | |
|----|------------|-----------------------------------|--|-----------|--|
| 8 | Quyết định | 10/2008/QĐ-UBND Ngày 16/6/2008 | Quyết định thành lập Phòng Tài nguyên-Môi trường. | 23/6/2008 | |
| 9 | Quyết định | 11/2008/QĐ-UBND Ngày 16/6/2008 | Quyết định thành lập Phòng Văn hóa Thông tin-Thể thao | 23/6/2008 | |
| 10 | Quyết định | 12/2008/QĐ-UBND Ngày 16/6/2008 | Quyết định thành lập Phòng Lao động-Thương binh-xã hội | 23/6/2008 | |
| 11 | Quyết định | 13/2008/QĐ-UBND Ngày 16/6/2008 | Quyết định thành lập Phòng Tài chính-Kế hoạch | 23/6/2008 | |
| 12 | Quyết định | 14/2008/QĐ-UBND Ngày 16/6/2008 | Quyết định thành lập Phòng Tư Pháp | 23/6/2008 | |
| 13 | Quyết định | 15/2008/QĐ-UBND Ngày 16/6/2008 | Quyết định thành lập Phòng Quản lý đô thị | 23/6/2008 | |
| 14 | Quyết định | 16/2008/QĐ-UBND Ngày 16/6/2008 | Quyết định thành lập Phòng Giáo dục-Đào tạo. | 23/6/2008 | |
| 15 | Quyết định | 17/2008/QĐ-UBND Ngày 16/6/2008 | Quyết định thành lập Thanh tra quận Tân Bình | 23/6/2008 | |

| | | | | | |
|----|------------|------------------------------------|--|------------|--|
| 16 | Quyết định | 04/2009/QĐ-UBND Ngày 24/4/2009 | Quyết định về đổi tên Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận Tân Bình thành Văn phòng Ủy ban nhân dân quận Tân Bình | 30/4/2009 | |
| 17 | Quyết định | 07/2009/QĐ-UBND Ngày 06/7/2009 | Quyết định ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Phòng Văn hóa và Thông tin quận Tân Bình | 13/7/2009 | |
| 18 | Quyết định | 02/2010/QĐ-UBND Ngày 02/7/2010 | Quyết định ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Ban quản lý Chợ Tân Bình | 09/7/2010 | |
| 19 | Quyết định | 06/2010/QĐ-UBND Ngày 19/8/2010 | Quyết định ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình | 26/8/2010 | |
| 20 | Quyết định | 07/2010/QĐ-UBND Ngày 15/10/2010 | Quyết định ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Chợ Phạm Văn Hai | 22/10/2010 | |
| 21 | Quyết định | 08/2010/QĐ-UBND Ngày 15/10/2010 | Quyết định ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Ban quản lý chợ Bàu Cát. | 22/10/2010 | |
| 22 | Quyết định | 02/2011/QĐ-UBND Ngày 31/3/2011 | Quyết định về việc ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Phòng Quản lý đô thị quận Tân Bình | 06/4/2011 | |
| 23 | Quyết | 03/2011/QĐ- | | 28/4/2011 | |

| | | | | | |
|----|------------|------------------------------------|---|------------|--|
| | định | UBND Ngày 21/4/2011 | Quyết định ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Ban quản lý đầu tư xây dựng công trình công cộng quận Tân Bình | | |
| 24 | Quyết định | 07/2011/QĐ-UBND Ngày 09/11/2011 | Quyết định ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Phòng Kinh tế quận Tân Bình | 16/11/2011 | |
| 25 | Quyết định | 08/2011/QĐ-UBND Ngày 09/11/2011 | Quyết định ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Trung tâm dạy nghề quận Tân Bình | 16/11/2011 | |
| 26 | Quyết định | 04/2012/QĐ-UBND Ngày 27/6/2012 | Quyết định của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Phòng Tài chính - kế hoạch quận Tân Bình. | 04/7/2012 | |
| 27 | Quyết định | 06/2012/QĐ-UBND Ngày 12/9/2012 | Quyết định của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế về tổ chức và hoạt động của Phòng Quản lý đô thị quận Tân Bình. | 19/9/2012 | |
| 28 | Quyết định | 02/2017/QĐ-UBND Ngày 23/6/2017 | Quyết định ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Văn phòng Ủy ban nhân dân quận Tân Bình. | 23/6/2017 | |
| 29 | Quyết định | 04/2017/QĐ-UBND Ngày 19/9/2017 | Quyết định ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Thanh tra quận Tân Bình | 26/9/2017 | |
| 30 | Quyết định | 01/2018/QĐ-UBND Ngày 31/5/2018 | Quyết định ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Phòng Lao động- Thương binh và xã hội quận Tân Bình | 08/6/2018 | |

| | | | | | |
|------------------------------|------------|------------------------------------|---|------------|--|
| 31 | Quyết định | 02/2018/QĐ-UBND Ngày 26/9/2018 | Quyết định v/v ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Giáo dục và đào tạo quận Tân Bình. | 04/10/2018 | |
| 32 | Quyết định | 03/2018/QĐ-UBND Ngày 08/11/2018 | Quyết định v/v ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Tài nguyên và Môi trường quận Tân Bình. | 15/11/2018 | |
| 33 | Quyết định | 04/2018/QĐ-UBND Ngày 22/11/2018 | Quyết định ban hành quy chế về tổ chức và hoạt động của Phòng Y tế quận Tân Bình | 29/11/2018 | |
| IV. Các lĩnh vực khác | | | | | |
| 1 | Quyết định | 04/2006/QĐ-UBND Ngày 30/3/2006 | Quyết định ban hành Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước quận Tân Bình. | 06/4/2006 | |
| 2 | Quyết định | 08/2009/QĐ-UBND Ngày 25/9/2009 | Quyết định về bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật | 01/10/2009 | |
| 3 | Quyết định | 09/2009/QĐ-UBND Ngày 25/9/2009 | Quyết định về công bố văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực thi hành | 01/10/2009 | |
| 4 | Quyết định | 12/2009/QĐ-UBND Ngày 27/11/2009 | Quyết định về ban hành kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 | 04/12/2009 | |
| 5 | Quyết định | 04/2011/QĐ-UBND | Quyết định về việc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật do UBND quận Tân Bình ban hành do không còn phù hợp với quy định của | 27/5/2011 | |

| | | | | | |
|----|------------|------------------------------------|--|------------|--|
| | | Ngày 20/5/2011 | pháp luật hiện hành | | |
| 6 | Quyết định | 05/2011/QĐ-UBND Ngày 20/5/2011 | Quyết định về việc công bố văn bản quy phạm pháp luật do UBND quận Tân Bình ban hành hết hiệu lực thi hành | 27/5/2011 | |
| 7 | Quyết định | 06/2011/QĐ-UBND Ngày 13/7/2011 | Quyết định ban hành Quy định khu vực, đường phố, địa điểm sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng, nơi để phế thải vật liệu xây dựng trên địa bàn quận Tân Bình. | 20/7/2011 | |
| 8 | Quyết định | 09/2011/QĐ-UBND Ngày 10/11/2011 | Quyết định ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị - xã hội được ngân sách nhà nước đảm bảo hoạt động | 17/11/2011 | |
| 9 | Quyết định | 01/2012/QĐ-UBND Ngày 05/3/2012 | Quyết định ban hành Quy trình giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực quản lý tài sản nhà nước trên địa bàn quận Tân Bình | 12/3/2012 | |
| 10 | Quyết định | 03/2012/QĐ-UBND Ngày 20/4/2012 | Quyết định số 03/2012/QĐ-UBND ngày 20 tháng 4 năm 2012 của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình về việc công bố văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực thi hành. | 27/4/2012 | |
| 11 | Quyết định | 05/2012/QĐ-UBND Ngày 05/7/2012 | Quyết định số 05/2012/QĐ-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2012 của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 09/2011/QĐ-UBND ngày 10 tháng 11 năm 2011 của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình về việc ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị - xã hội được ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động. | 12/7/2012 | |
| 12 | Quyết | 01/2013/QĐ- | Quyết định về công bố văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực thi | 30/4/2013 | |

| | | | | | |
|----------------------------|---------------|--|---|-----------|--|
| | định | UBND Ngày 23/4/2013 | hành | | |
| 13 | Quyết định | 01/2017/QĐ- UBND ngày 13/02/2017 | Quyết định về việc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình | 20/2/2017 | |
| 14 | Quyết định | 03/2017/QĐ- UBND ngày 26/6/2017 | Quyết định về việc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình | 01/7/2017 | |
| Tổng số: 50 văn bản | | | | | |

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 109/QĐ-UBND

*Hóc Môn, ngày 16 tháng 01 năm 2019***QUYẾT ĐỊNH****Về việc công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật
hết hiệu lực một phần năm 2018****CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Tư pháp huyện tại Tờ trình số 16/TTr-TP ngày 10 tháng 01 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:**Điều 1.** Công bố 01 văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực một phần năm 2018 do Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn ban hành (*danh mục đính kèm*).**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.**Điều 3.** Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng Phòng Tư pháp huyện, Thủ trưởng các phòng, ban, ngành thuộc huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã - thị trấn và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.**CHỦ TỊCH****Dương Hồng Thắng**

DANH MỤC

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HẾT HIỆU LỰC MỘT PHẦN NĂM 2018

DO ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN BAN HÀNH

(Kèm theo Quyết định số 109/QĐ-UBND ngày 16/01/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn)

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản | Lý do hết hiệu lực | Ngày hết hiệu lực |
|-----|------------------|--|---|---|-------------------|
| 1 | Quyết định | 03/2017/QĐ-UBND Ngày 03/5/2017 | Về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Phòng Tư pháp huyện Hóc Môn | Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bãi bỏ một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; theo đó, Phòng Tư pháp huyện không còn thực hiện chức năng tham mưu Ủy ban nhân dân huyện công tác kiểm soát thủ tục hành chính (chuyển giao cho Văn phòng HĐND và UBND huyện). | 01/01/2018 |

VĂN PHÒNG UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: 86 Lê Thánh Tôn, quận 1

Điện thoại: 38.233.686

Fax: (84.8) 38.233.694

Email: tcb.ubnd@tphcm.gov.vn

Website: www.congbao.hochiminhcity.gov.vn

In tại Xí nghiệp Bản đồ Đà Lạt - Bộ Quốc phòng